



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BÙI NGỌC DIỆP - PHÓ ĐỨC HOÀ (đồng Chủ biên)  
NGUYỄN HÀ MY  
ĐẶNG THỊ THANH NHÀN  
NGUYỄN HUYỀN TRANG

TÀI LIỆU TẬP HUẤN

**TỔ CHỨC *Hoạt động trải nghiệm***

1

**BỘ SÁCH: VÌ SỰ BÌNH ĐẲNG VÀ DÂN CHỦ TRONG GIÁO DỤC**



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



# LỜI NÓI ĐẦU

Nhằm giúp cho các giáo viên tiểu học hiểu rõ những nội dung cơ bản của Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tổ chức hoạt động theo sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm hiệu quả, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã tổ chức biên soạn **Tài liệu tập huấn tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1 (Triết lí bộ sách: Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục)**.

Cuốn tài liệu được cấu trúc gồm 3 phần:

**Phần một: Hướng dẫn chung.** Nội dung phần này tập trung giới thiệu về sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm 1*; về cấu trúc sách và cấu trúc chủ đề trong sách giáo khoa; về phương pháp tổ chức hoạt động; về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập; về khai thác thiết bị và học liệu trong tổ chức hoạt động cũng như cách khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên sách và các học liệu điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

**Phần hai: Gợi ý, hướng dẫn tổ chức hoạt động.** Nội dung phần này chủ yếu gợi ý, hướng dẫn cho giáo viên cách tổ chức hoạt động trong sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm 1*, đó là: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, Sinh hoạt lớp.

**Phần ba: Các nội dung khác.** Nội dung phần này chú trọng giới thiệu và hướng dẫn cho giáo viên cách sử dụng hiệu quả sách giáo viên Hoạt động trải nghiệm 1.

Tài liệu tập huấn tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1 được biên soạn theo Chương trình giáo dục phổ thông mới và trên cơ sở kế thừa, phát triển những thành tựu đổi mới về phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động theo định hướng phát triển năng lực. Do đó, các tác giả hi vọng đây sẽ là tài liệu hữu ích, thiết thực cho các giáo viên khi triển khai đồng bộ, đại trà chương trình và sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm. Đồng thời, tài liệu cũng được biên soạn theo hướng mở nhằm giúp giáo viên có thể chủ động, linh hoạt trong tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện của các địa phương và năng lực thực tế của học sinh trên mọi vùng miền đất nước.

Các tác giả rất mong nhận được ý kiến góp ý của quý thầy cô giáo và độc giả để tài liệu được hoàn thiện hơn.

*Trân trọng cảm ơn!*

CÁC TÁC GIẢ

## Danh mục chữ viết tắt

GV	Giáo viên
HS	Học sinh
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên
SHS	Sách học sinh



# Mục lục

<b>PHẦN MỘT HƯỚNG DẪN CHUNG .....</b>	6
1. Giới thiệu sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 1 .....	6
2. Cấu trúc sách và cấu trúc chủ đề Hoạt động trải nghiệm 1 .....	12
3. Phương pháp và hình thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1 .....	17
4. Kiểm tra, đánh giá kết quả Hoạt động trải nghiệm 1 .....	25
5. Hướng dẫn khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên sách và các học liệu điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam .....	30
6. Khai thác thiết bị và học liệu trong tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1 .....	32
7. Một số lưu ý lập kế hoạch tổ chức hoạt động theo Thông tư 3866/BGDDT-GDTH ....	33
<b>PHẦN HAI GỢI Ý, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC MỘT SỐ LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG .....</b>	34
1. Sinh hoạt dưới cờ.....	34
2. Sinh hoạt lớp .....	37
3. Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề .....	39
<b>PHẦN BA CÁC NỘI DUNG KHÁC .....</b>	40
1. Kết cấu sách giáo viên Hoạt động trải nghiệm 1 .....	40
2. Sử dụng sách giáo viên hiệu quả .....	41

## PHẦN MỘT

# HƯỚNG DẪN CHUNG

## 1. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 1

### 1.1. Quan điểm biên soạn sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm ở cấp Tiểu học nói chung và lớp 1 nói riêng

SGK *Hoạt động trải nghiệm 1* được biên soạn:

- Theo định hướng đổi mới giáo dục phổ thông được thể hiện qua:
  - Nghị quyết 29/NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
  - Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2013 của Quốc hội về Đổi mới chương trình và SGK phổ thông;
  - Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và Chương trình Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp được ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  - Luật Giáo dục (sửa đổi) 2019.
- Bám sát các tiêu chuẩn SGK mới ban hành kèm theo Thông tư số 33/2017 ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Tư tưởng chủ đạo của bộ sách được thể hiện theo phương châm: *Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục*. Cụ thể, với tư tưởng bình đẳng, bộ sách định hướng biên soạn cho HS:
  - Cơ hội tiếp cận tri thức như nhau;
  - Phù hợp với năng lực nhận thức khác nhau;
  - Cơ hội phát triển năng lực như nhau.

Tư tưởng này được hiện thực hoá bằng các học liệu miễn phí, đăng tải trên website <http://sachthietbigiaoduc.vn>. Tại đây HS, GV có thể tải các dữ liệu về hình ảnh, âm thanh, clip, phiếu rèn luyện, phiếu học tập,... liên quan đến bài học. Những học liệu này hỗ trợ miễn phí, GV, HS ở mọi vùng miền trong tổ quốc đều có thể sử dụng.

Với tư tưởng dân chủ, bộ sách định hướng biên soạn cho HS:

- Tự chủ trong học tập;
- Chủ động trong học tập;
- Tự do trong sáng tạo;
- Chủ động trong giải quyết các vấn đề.

Với phương châm này, bộ sách đã định hướng cho các nhóm tác giả biên soạn những nội dung và hoạt động học nhằm phát triển ba năng lực chung được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể: Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

## **1.2. Những điểm mới của sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm**

SGK *Hoạt động trải nghiệm 1* có những điểm mới – nổi bật sau đây:

### **1.2.1. Sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm bao gồm sách giáo viên và sách học sinh**

Lần đầu tiên trong lịch sử giáo dục Việt Nam, Chương trình giáo dục cấp Tiểu học có riêng một bộ SGK về Hoạt động trải nghiệm (bao gồm SHS và SGV) với mục tiêu được xác định rõ ràng theo Chương trình quốc gia. Trước đây, Chương trình giáo dục cấp Tiểu học chưa có Chương trình Hoạt động trải nghiệm riêng bởi vậy cũng chưa có SGK cho hoạt động này.

SGK Hoạt động trải nghiệm bao gồm sách Hoạt động trải nghiệm dành cho HS và sách Hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm dành cho GV đảm bảo giúp HS đạt được các yêu cầu của Chương trình Hoạt động trải nghiệm đặt ra.

Đúng như tên gọi của nó, SGV Hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm nhằm gợi ý, hướng dẫn GV Tiểu học tổ chức hoạt động cho 105 tiết, trong đó: 35 tiết Sinh hoạt dưới cờ, 35 tiết Sinh hoạt lớp và 35 tiết Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề.

SHS Hoạt động trải nghiệm là tài liệu giáo khoa để HS thực hiện 9 chủ đề hoạt động trong một năm học (Nội dung sẽ được thuyết minh ở phần sau). Như vậy, SHS là cấu phần không thể thiếu trong SGK Hoạt động trải nghiệm và cũng là điểm rất mới nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt Chương trình Hoạt động trải nghiệm đặt ra.

### **1.2.2. Điểm mới về cấu trúc sách học sinh**

Các chủ đề trong SHS (9 chủ đề/9 tháng) được thiết kế bám sát 4 mạch nội dung trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm 2018 (hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp), mỗi chủ đề đều nêu rõ định hướng phát triển năng lực, phẩm chất chung và năng lực đặc thù. Các chủ đề được thiết kế giúp HS hình thành các năng lực, phẩm chất... từ thấp đến cao. Tiến trình tổ chức hoạt động dựa theo các lí thuyết học tập trải nghiệm, kích hoạt quá trình nhận thức tích cực, chủ động của HS dựa trên các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động đặc thù của Hoạt động trải nghiệm, phù hợp với các điều kiện tại các nhà trường tiểu học hiện nay.

### **1.2.3. Những điểm mới về mục tiêu**

Mục tiêu cụ thể của Chương trình Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học đã xác định: hình thành cho HS thói quen sinh hoạt tích cực trong cuộc sống hàng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người HS ở nhà cũng như ở trường, ở địa phương; có trách nhiệm tuân thủ các nội quy, quy định; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành năng lực giải quyết vấn đề.

Các tác giả biên soạn SGK Hoạt động trải nghiệm thiết kế và gợi ý các chủ đề hoạt động đảm bảo bám sát mục tiêu cụ thể và những yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học nhằm bước đầu hình thành và phát triển cho HS năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; đồng thời góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo) được quy định trong Chương trình tổng thể.

### **1.2.4. Những điểm mới về nội dung**

SGK Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học được xây dựng theo các mạch nội dung hoạt động dựa trên các mối quan hệ của HS với chính bản thân mình, quan hệ của HS với môi trường (trong đó có môi trường tự nhiên và môi trường xã hội) và quan hệ của HS với công việc (học tập và rèn luyện). Từ đó, nội dung trong SGK Hoạt động trải nghiệm được phát triển theo 4 mạch hoạt động, ở mỗi mạch hoạt động lại được tiếp tục phát triển thành các nhánh nhỏ, cụ thể:

- Hoạt động hướng vào bản thân gồm: Hoạt động khám phá bản thân và hoạt động rèn luyện bản thân;
- Hoạt động hướng đến xã hội gồm: Hoạt động chăm sóc gia đình, Hoạt động xây dựng nhà trường và Hoạt động xây dựng cộng đồng;
- Hoạt động hướng đến tự nhiên gồm: Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường;
- Hoạt động hướng nghiệp có hoạt động tìm hiểu về nghề nghiệp.

Bộ SGK Hoạt động trải nghiệm (bao gồm SHS và SGV) đã bám sát những yêu cầu cần đạt của Chương trình Hoạt động trải nghiệm 1 nên cũng đã thể hiện được rõ những đổi mới về nội dung giáo dục như đã nêu trên.

Như vậy, so với các Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (hay còn gọi là Hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá) hiện nay, nội dung của Hoạt động trải nghiệm được thiết kế và biên soạn đầy đủ hơn, toàn diện hơn, đảm bảo bao phủ được toàn bộ những mối quan hệ của HS trong các hoạt động học tập và rèn luyện cũng như sinh hoạt trong cuộc sống.

### **1.2.5. Những điểm mới về thiết kế và tổ chức hoạt động**

Chương trình Hoạt động trải nghiệm quốc gia đã xác định 4 loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ. Trong việc biên soạn SGK theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, bên cạnh những điểm mới về mục tiêu, về nội dung thì khâu thiết kế và tổ chức hoạt động cũng là một điểm mới đáng chú ý. Cụ thể là:

#### **Sinh hoạt dưới cờ:**

Tiết sinh hoạt này được tổ chức theo quy mô toàn trường. Nội dung hoạt động của tiết sinh hoạt dưới cờ gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục, có tính định hướng, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và của tháng. Nhà trường cần tạo cơ hội cho HS các lớp luân phiên đảm nhận việc tổ chức thực hiện tiết sinh hoạt này dưới sự hướng dẫn của lãnh đạo nhà trường, Tổng phụ trách Đội và GV chủ nhiệm lớp đó. Việc triển khai tiết sinh hoạt dưới cờ thường được thực hiện với 2 phần:

- Phần đầu: Nghi lễ và hành chính nhà trường.
- Phần sau: Các lớp luân phiên đảm nhận việc tổ chức hoặc trình diễn các hoạt động theo chủ đề giáo dục.

#### **Sinh hoạt lớp:**

Sinh hoạt lớp được tổ chức theo quy mô lớp học. Nội dung hoạt động của tiết sinh hoạt lớp gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục, sơ kết hoạt động trong tuần, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo. GV chủ nhiệm tạo cơ hội cho tất cả HS trong lớp được tham gia các hoạt động. Đặc biệt, GV chủ nhiệm cần tổ chức hoạt động sao cho tất cả HS trong lớp đều có cơ hội được trải nghiệm các nhiệm vụ khác nhau, từ việc tổng kết kết quả thi đua của tổ, lớp đến việc điều khiển hoạt động tập thể hoặc được thể hiện những khả năng, năng khiếu của bản thân,... Việc triển khai tiết sinh hoạt lớp có thể được tổ chức theo gợi ý sau:

- Phần đầu: hành chính lớp học (bao gồm sơ kết hoạt động trong tuần của lớp, khen ngợi, nhắc nhở HS, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo...).
- Phần sau: các nhóm, tổ luân phiên đảm nhận việc tổ chức hoặc trình diễn các hoạt động theo chủ đề giáo dục. Chú ý tạo cơ hội để tất cả HS trong lớp được tham gia hoạt động.

#### **Hoạt động giáo dục theo chủ đề:**

Hoạt động giáo dục theo chủ đề là điểm nhấn đặc biệt quan trọng của chương trình mới lần này. Hoạt động giáo dục theo chủ đề bao gồm 2 dạng hoạt động: Hoạt động trải nghiệm thường xuyên và Hoạt động trải nghiệm định kì.

Hoạt động trải nghiệm thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, được xếp tiết trong thời khoá biểu và được từng HS thực hiện ở trường và cả ở nhà với các nhiệm vụ được giao như nhau đến từng HS nhằm tạo cơ hội cho các em hình thành và

phát triển các phẩm chất và năng lực. Hoạt động trải nghiệm thường xuyên đảm bảo quá trình hình thành năng lực và phẩm chất cho HS được diễn ra thực sự và GV có thể kiểm soát hoạt động của 100% HS trong lớp dựa trên các nhiệm vụ được thiết kế trong SHS và các hoạt động được tổ chức trên lớp.

Hoạt động trải nghiệm định kì được thực hiện theo một khoảng thời gian nhất định, ví dụ 2 hoạt động/học kì hay 2 hoạt động/năm học... và thường được tổ chức theo quy mô khối lớp, trường (ví dụ: hoạt động tham quan, dã ngoại hay hoạt động trải nghiệm ở làng nghề địa phương). Hoạt động trải nghiệm định kì thực hiện nội dung mang tính tổng hợp hơn, mở ra các cơ hội không gian rộng hơn và sân chơi lớn hơn để HS tăng cơ hội trải nghiệm cũng như thể hiện bản thân. Hoạt động trải nghiệm định kì đòi hỏi sự chuẩn bị kĩ càng về nội dung hoạt động, phương tiện điều kiện thực hiện, về sự hỗ trợ của cộng đồng...

### **Hoạt động câu lạc bộ:**

Hoạt động câu lạc bộ được thực hiện ngoài giờ học các môn văn hoá và là hình thức tự chọn không bắt buộc. Hoạt động câu lạc bộ thường là các hoạt động theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu và hoạt động mang tính định hướng nghề nghiệp. Tuỳ thuộc vào điều kiện của các nhà trường và địa phương khác nhau mà việc tổ chức các hoạt động câu lạc bộ nhiều hay ít.

#### **1.2.6. Những điểm mới về phương pháp và hình thức tổ chức**

Với quan điểm hoạt động trải nghiệm là các hoạt động giáo dục (theo nghĩa hẹp) phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm được sử dụng phối hợp giữa phương pháp giáo dục và phương pháp tổ chức hoạt động.

Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động được thiết kế trong sách Hoạt động trải nghiệm (SGV, SHS) đa dạng, phong phú và linh hoạt. Nhóm tác giả cũng định hướng tổ chức hoạt động tuỳ thuộc vào điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị mà các nhà trường, GV có thể lựa chọn các hình thức tổ chức khác nhau phù hợp với mục tiêu và nội dung hoạt động. Chẳng hạn, GV sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức hoạt động như: diễn đàn, đóng kịch, giao lưu, hội thi, trò chơi, lao động công ích, tuyên truyền, tham quan, cắm trại, thực địa, hoạt động khảo sát, sáng tạo nghệ thuật,...

Bên cạnh đó, khi tổ chức hoạt động trải nghiệm cho HS, sách Hướng dẫn tổ chức Hoạt động trải nghiệm cũng lưu ý GV:

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân ở lớp và ở nhà.
- Tổ chức hoạt động nhóm gắn với giao nhiệm vụ cho cá nhân và cho nhóm rõ ràng.
- Hướng dẫn hành vi cụ thể để HS tạo được sản phẩm của cá nhân/nhóm.
- Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành kĩ năng giải quyết vấn đề.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; làm cho mỗi HS đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực

Ngoài các phương pháp thường phối hợp vận dụng được gợi ý trong sách, GV có thể sử dụng thêm phương pháp nêu gương, phương pháp giáo dục bằng tập thể, phương pháp thuyết phục, phương pháp tranh luận, phương pháp luyện tập, phương pháp khích lệ động viên, phương pháp tạo sản phẩm,...

### **1.2.7. Những điểm mới về đánh giá**

Điểm mới trong công tác đánh giá kết quả học tập của HS của Chương trình Hoạt động trải nghiệm là đánh giá theo năng lực. Nếu như trước đây, việc đánh giá các hoạt động giáo dục (ngoài môn học) chưa thực sự được chú trọng thì trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm khâu đánh giá cần được quan tâm đặc biệt.

Mục đích đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với Chương trình; sự tiến bộ của HS trong và sau các giai đoạn trải nghiệm. Kết quả đánh giá là căn cứ để định hướng HS tiếp tục rèn luyện hoàn thiện bản thân và cũng là căn cứ quan trọng để các cơ sở giáo dục, các nhà quản lí và đội ngũ GV điều chỉnh chương trình và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong Chương trình: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất và năng lực của mỗi HS chủ yếu được đánh giá thông qua hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, hoạt động hướng nghiệp, thông qua quá trình tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của HS trong mỗi hoạt động.

Kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của cha mẹ HS và đánh giá của cộng đồng; GV chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá.

Đặc biệt, kết quả đánh giá đối với mỗi HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kì về phẩm chất và năng lực, và có thể phân ra làm một số mức để xếp loại. Kết quả đánh giá Hoạt động trải nghiệm được ghi vào hồ sơ học tập của HS (tương đương một môn học).

Bởi vậy, khi đánh giá HS trong Hoạt động trải nghiệm, sách Hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm cũng lưu ý GV:

- Thực hiện đánh giá quá trình;
- Đánh giá trên sự tiến bộ về hành vi của từng HS;
- Đánh giá trên sản phẩm, hồ sơ hoạt động;
- Đánh giá theo các tiêu chí cụ thể đặt ra về thái độ và về mức độ của các năng lực;
- Đánh giá dựa trên các nguồn khác nhau: tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, đánh giá từ GV, cha mẹ HS và cộng đồng.

### **1.2.8. Điểm mới về sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm**

Một trong những điểm mới, nổi bật của sách chính là tạo được sự tương tác với HS và tương tác với gia đình, cộng đồng trong việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho HS. Các hoạt động trong SHS định hướng cho HS thực hành, rèn luyện không chỉ ở trên lớp mà còn ở gia đình, ở ngoài xã hội.

Trên đây là những điểm nổi bật – điểm mới cơ bản cần chú ý mà nhóm biên soạn SGK Hoạt động trải nghiệm đã quán triệt và triển khai trong sách của mình.

## **2. CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 1**

### **2.1. Cấu trúc sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 1**

Cuốn SGK *Hoạt động trải nghiệm 1* có các thành phần chính như sau:

- Trang bìa, bìa lót;
- Các kí hiệu dùng trong sách;
- Lời nói đầu;
- Mục lục;
- 9 chủ đề hoạt động, bao gồm:
  - Chủ đề 1: Em và mái trường mến yêu
  - Chủ đề 2: Vì một cuộc sống an toàn
  - Chủ đề 3: Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè
  - Chủ đề 4: Tự hào trường em
  - Chủ đề 5: Chào năm mới
  - Chủ đề 6: Mùa xuân trên quê em
  - Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ
  - Chủ đề 8: Môi trường xanh – Cuộc sống xanh
  - Chủ đề 9: Những người sống quanh em
- Giải thích thuật ngữ.

Các chủ đề trên được thiết kế trên cơ sở bám sát mục tiêu, yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất được quy định trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm.

## 2.2. Cấu trúc chủ đề trong sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 1

### 2.2.1. Đặc điểm của cấu trúc chủ đề hoạt động trong sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 1

Mỗi chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 1* bao gồm các loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, Sinh hoạt lớp và được phân chia theo tuần.

Các Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề trong SHS được thiết kế, xây dựng dựa trên cơ sở yêu cầu về cấu trúc hoạt động của một số thông tư và lí thuyết sau:

- Theo *Thông tư 33* cấu trúc bài học trong SGK bao gồm 4 thành phần cơ bản: Mở đầu, Kiến thức mới, Luyện tập, Vận dụng.
- Theo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, hướng tới các loại hoạt động học tập: Khám phá, Thực hành, Vận dụng.
- Theo lí thuyết học tập qua trải nghiệm của một số nhà giáo dục trên thế giới: John Dewey, David Kolb,...

Các tác giả đã xây dựng cấu trúc của hoạt động trải nghiệm theo chủ đề tương ứng với yêu cầu của *Thông tư 33* như sau:

<b>Thông tư 33</b>	<b>Cấu trúc chủ đề hoạt động của SGK Hoạt động trải nghiệm 1</b>
Mở đầu	Nhận diện – Khám phá
Kiến thức mới	Tìm hiểu – Mở rộng
Luyện tập	Thực hành – Vận dụng
Vận dụng	
	Đánh giá – Phát triển

Để tạo điều kiện thuận lợi cho GV khi tổ chức hoạt động cũng như tăng cường tính trải nghiệm của HS trong các chủ đề giáo dục, nhóm biên soạn SGK *Hoạt động trải nghiệm 1* đã đưa ra cấu trúc thống nhất gồm 4 giai đoạn như trên.

### 2.2.2. Một số chủ đề/bài học đặc trưng trong Hoạt động trải nghiệm 1

Minh họa một chủ đề đặc trưng minh chứng cho tính mới của SGK. (Bao gồm cả 3 loại hình: Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp và Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề)

## CHỦ ĐỀ 3: KÍNH YÊU THẦY CÔ – THÂN THIỆN VỚI BẠN BÈ

### Chủ đề 3: KÍNH YÊU THẦY CÔ THÂN THIỆN VỚI BẠN BÈ

#### Mục tiêu

- Em nên được những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô và thân thiện với bạn bè.
- Em thực hiện được những việc làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng với thầy cô, người lớn tuổi và sự thân thiện với bạn bè.

#### TUẦN 9

##### Tham gia lễ phát động tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”



##### Hoạt động 1: Trò chơi vận động theo nhạc



##### Hoạt động 2: Chỉ ra những hình ảnh thể hiện sự thân thiện



Để tay giúp cậu!

Kể thêm những hành động thể hiện sự thân thiện khác mà em biết.

##### Làm thiệp theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em”



#### TUẦN 10

##### Tham gia cuộc thi kể chuyện “Người thầy trong trái tim em”



##### Hoạt động 3: Nói cách chào hỏi thân thiện



 **Hoạt động 4:** Chỉ ra những bạn biết lắng nghe thân thiện trong các tranh sau:



Nêu những biểu hiện của việc lắng nghe thân thiện.

 **Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng với thầy cô và người lớn tuổi**



**TUẦN 11**

 **Tham gia văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11**

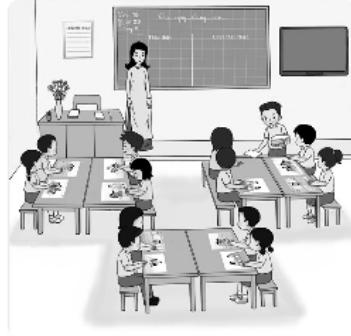


 **Hoạt động 5: Lựa chọn những hành động ứng xử thân thiện**



Kể thêm những hành động thân thiện với bạn của em.

 **Hoạt động 6: Cuộc thi "Nhận diện các biểu hiện thân thiện"**

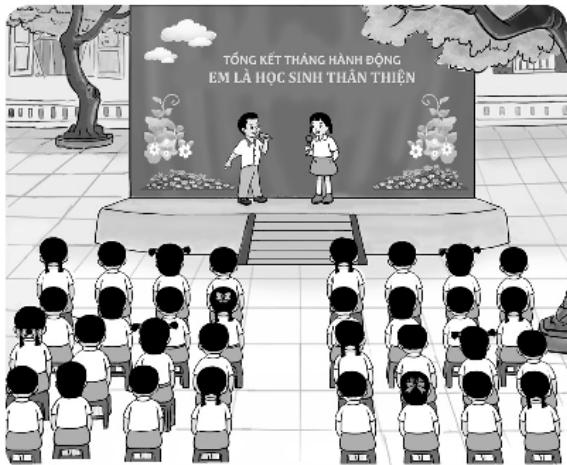


 **Múa, hát, đọc thơ về thầy cô**



**TUẦN 12**

 **Tham gia tổng kết tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”**



 **Hoạt động 7: Thực hành ứng xử thân thiện**

Sắm vai thực hiện lời nói và hành động ứng xử thân thiện trong mỗi tình huống dưới đây:



**Rèn luyện kỹ năng ứng xử với thầy cô giáo và người lớn tuổi**



 **Đánh giá hoạt động**

- Kể lại những hành động ứng xử thân thiện mà em đã thực hiện.
- Em tự đánh giá mức độ thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ★★★★; Đạt: ★★★; Cần cố gắng: ★



### **3. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

#### **3.1. Những yêu cầu cơ bản về phương pháp tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1**

Cách tiếp cận phương pháp giáo dục trong Hoạt động trải nghiệm là cách tiếp cận toàn diện, được thể hiện ở việc giáo dục không chỉ được thực hiện thông qua các giờ hoạt động trên lớp, mà còn có thể được tiến hành ở mọi lúc, mọi nơi, trong bất kì không gian nào: sân chơi, trên xe bus, hành lang, thư viện, căng tin, nhà ăn của trường, sân tập thể thao,... Ngôn ngữ và hành vi, cách ứng xử của GV, cán bộ nhà trường, HS, phụ huynh tại các bối cảnh, không gian,... đều là những cơ hội để giáo dục cho HS.

Một số định hướng chung về phương pháp giáo dục trong Hoạt động trải nghiệm cần được chú ý như sau:

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS, làm cho mỗi HS đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.
- Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kĩ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.
- Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khai quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kiến thức, kinh nghiệm và kĩ năng mới.
- Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên; phương pháp tạo sản phẩm,...

#### **3.2. Hướng dẫn và gợi ý phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động trong Hoạt động trải nghiệm 1**

##### **3.2.1. Trò chơi**

Trò chơi là hình thức tổ chức các hoạt động vui chơi với nội dung kiến thức thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, làm cho hoạt động trở nên nhẹ nhàng, thú vị “*Chơi mà học, học mà chơi*”.

Trò chơi có thể được Hoạt động trải nghiệm sử dụng trong nhiều tình huống khác nhau như làm quen, khởi động, dẫn nhập vào nội dung học tập, cung cấp và tiếp nhận tri thức; đánh giá kết quả, rèn luyện các kĩ năng và củng cố những tri thức đã được tiếp nhận,... Trò chơi giúp phát huy tính sáng tạo, hấp dẫn và gây hứng thú cho HS; giúp HS dễ tiếp thu kiến thức mới; giúp truyền tải nhiều tri thức của nhiều lĩnh vực khác nhau; tạo được bầu không khí thân thiện; tạo cho các em tác phong nhanh nhẹn, đồng thời phát triển các kĩ năng sống như: kĩ năng giao tiếp, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kĩ năng hợp tác, kĩ năng tư duy phê phán, kĩ năng tư duy sáng tạo.

Trò chơi là phương tiện giáo dục hấp dẫn, đáp ứng nhu cầu thiết thực của HS, tác động đến tất cả các mặt của nhân cách: thể chất, tâm lí, đạo đức và xã hội. Trò chơi giúp các em nâng cao thể lực, rèn luyện sự nhanh nhẹn, dẻo dai và bền bỉ của cơ bắp, thần kinh, phát triển tốt chức năng của các giác quan (thị giác, xúc giác, khứu giác, thính giác,...), các chức năng vận động, phát triển tốt các phẩm chất và năng lực tư duy sáng tạo, linh hoạt.

Trò chơi còn phát triển tốt các phẩm chất nhân cách cho HS như tính tập thể, tinh thần hợp tác, tính kỉ luật, tính sáng tạo, tính tự chủ, tính tích cực, sự nỗ lực ý chí, lòng dũng cảm, tính linh hoạt, sự tự tin, sự thân thiện, lòng bao dung, những tình cảm đạo đức, tình cảm thẩm mĩ lành mạnh.

Trò chơi là một phương tiện để giúp HS nâng cao hiểu biết về tự nhiên, xã hội, về khoa học – kĩ thuật, văn hoá văn nghệ, phát triển tốt các năng lực tư duy, trí nhớ, ngôn ngữ, tưởng tượng (đặc biệt là các trò chơi học tập và trò chơi sáng tạo). Chơi đòi hỏi HS tư duy, ứng dụng tri thức vào hành động, phát triển năng lực thực hành. Chơi cũng là một con đường học tập tích cực.

### **3.2.2. Sắm vai**

Sắm vai là phương pháp tổ chức cho HS thực hành, “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định. Đây là phương pháp nhằm giúp HS suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề bằng cách tập trung vào một sự việc cụ thể mà các em vừa thực hiện hoặc quan sát được. Việc “diễn” không phải là phần chính của phương pháp này mà điều quan trọng là sự thảo luận sau phần diễn ấy.

Trong sắm vai, HS được rèn luyện – thực hành những kĩ năng ứng xử và bày tỏ thái độ trong môi trường an toàn trước khi thực hành trong thực tiễn. Phương pháp sắm vai gây hứng thú và chú ý cho HS, tạo điều kiện làm nảy sinh óc sáng tạo của HS, đồng thời khích lệ sự thay đổi thái độ, hành vi của HS theo chuẩn mực, từ đó góp phần tích cực thúc đẩy động cơ và hiệu quả học tập, rèn luyện kĩ năng giải quyết tình huống cho HS.

Sắm vai còn giúp HS nhập vai, diễn tả thái độ, ý kiến của người mà mình nhập vai, rèn thái độ, kĩ năng giao tiếp linh hoạt, khả năng giải quyết vấn đề, chủ động trong mọi tình huống nhằm tìm ra phương thức xử lý mới. Thông qua sắm vai, HS được tập dượt qua những tình huống, phát huy tính chủ động sáng tạo, tập phân tích, đánh giá lợi ích của từng giải pháp, so sánh, lựa chọn,... để có được những kĩ năng cần thiết đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay.

Để việc triển khai phương pháp sắm vai đạt hiệu quả, tình huống sắm vai phải phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với lứa tuổi, trình độ HS và điều kiện, hoàn cảnh lớp học. Với HS tiểu học, tình huống không nên quá dài và phức tạp, vượt quá thời gian cho phép; tình huống nên có nhiều cách giải quyết và cần để mở để HS tự tìm cách giải quyết, cách ứng xử phù hợp, không cho trước “kịch bản”, lời thoại.

### 3.2.3. Tiểu phẩm

Tiểu phẩm, hiểu một cách giản dị, đó là một sáng tác nhỏ. Tiểu phẩm có thể là một bài tản văn, một mẩu chuyện nhỏ hay một dạng văn bản khác được viết ra, tuy nhiên khái niệm “tiểu phẩm” thường được dùng để chỉ những tác phẩm mang tính kịch, một vở kịch ngắn được viết ra để trình diễn trên sân khấu. Nội dung của một tiểu phẩm là một câu chuyện có mở đầu, diễn biến và kết thúc, có nhân vật và tình huống truyện, có mâu thuẫn và kịch tính, trong đó nhân vật chính cần trải qua các bước phát triển tâm lí, cảm xúc để tăng tính kịch của câu chuyện, tất cả diễn biến của câu chuyện đều phải thông qua hành động của nhân vật (diễn viên). Và vì đây là tiểu phẩm nên nội dung câu chuyện có thể chỉ xoay quanh một tình huống, một biến cố nhỏ, và càng ít lời càng tốt, nghĩa là chỉ thông qua những cử chỉ, hành động, lời nói của nhân vật, người xem sẽ hiểu được chuyện xảy ra là gì, nhân vật phải ứng xử ra sao và kết quả thế nào.

Nội dung của tiểu phẩm giáo dục HS rất phong phú, có thể là những tình huống về mối quan hệ trong tình bạn, tình yêu, có thể là vấn đề bạo lực học đường hay những vấn đề về quan hệ trên mạng xã hội,...

### 3.2.4. Diễn đàn

Diễn đàn là một trong những hình thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực. Thông qua diễn đàn, HS có cơ hội bày tỏ suy nghĩ, quan niệm của mình về một vấn đề nào đó có liên quan đến nhu cầu, hứng thú, nguyện vọng của các em; đồng thời đây cũng là dịp để các em học cách lắng nghe ý kiến, học tập lẫn nhau. Vì vậy, diễn đàn như một sân chơi tạo điều kiện để HS được biểu đạt ý kiến của mình một cách trực tiếp với đồng đảo bạn bè, bố mẹ, thầy, cô giáo và những người lớn khác. Diễn đàn thường được tổ chức rất linh hoạt, phong phú và đa dạng với những nội dung, hình thức hoạt động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi HS.

Mục đích của việc tổ chức diễn đàn là để tạo cơ hội, môi trường cho HS được bày tỏ ý kiến về những vấn đề các em quan tâm, giúp các em khẳng định vai trò và tiếng nói của mình, đưa ra những suy nghĩ và hành vi tích cực để khẳng định mình. Diễn đàn cũng giúp các em nâng cao sự tự tin và hình thành được các kỹ năng cần thiết như: kỹ năng phát biểu trước tập thể, kỹ năng trình bày vấn đề, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng thể hiện sự tự tin, kỹ năng phát hiện vấn đề,...

Qua các diễn đàn, các thầy, cô giáo, cha mẹ HS và những người lớn có liên quan nắm bắt được những băn khoăn, lo lắng và mong đợi của các em về bạn bè, thầy cô, nhà trường và gia đình,...; tăng cường cơ hội giao lưu giữa người lớn và trẻ em, giữa trẻ em với trẻ em và thúc đẩy quyền trẻ em trong trường học. Giúp HS được thực hành quyền được bày tỏ ý kiến, quyền được lắng nghe và quyền được tham gia,... đồng thời giúp các nhà quản lý giáo dục và hoạch định chính sách nắm bắt, nhận biết được những vấn đề mà HS quan tâm, từ đó có những biện pháp giáo dục và xây dựng chính sách phù hợp hơn với các em.

Diễn đàn có thể được tổ chức ở quy mô khối lớp, cấp trường, cấp quận/ huyện, cấp tỉnh hoặc cấp khu vực hay cao hơn nữa. Chủ đề của diễn đàn có thể xây dựng dựa trên nội dung các hoạt động giáo dục, những nhu cầu và mong muốn của các em về nhà trường, thầy cô, bố mẹ, hoặc căn cứ vào vấn đề thực tiễn của các lớp như mối quan hệ giữa các bạn HS trong lớp hoặc cách ứng xử của thầy cô giáo với HS,...

### **3.2.5. Sân khấu tương tác**

Sân khấu tương tác (hay kịch tham gia) là một hình thức nghệ thuật tương tác dựa trên hoạt động diễn kịch, trong đó vở kịch chỉ có phần mở đầu đưa ra tình huống, phần còn lại được sáng tạo bởi những người tham gia. Phần trình diễn chính là một cuộc chia sẻ, thảo luận giữa những người thực hiện và khán giả, trong đó đề cao tính tương tác hay sự tham gia của khán giả.

Mục đích của hoạt động này nhằm tăng cường nhận thức, khích lệ HS đưa ra quan điểm, suy nghĩ và cách xử lí tình huống thực tế gặp phải trong bất kì nội dung nào của cuộc sống. Thông qua sân khấu tương tác, sự tham gia của HS được tăng cường và thúc đẩy, tạo cơ hội cho các em được rèn luyện những kỹ năng như: kỹ năng phát hiện vấn đề, kỹ năng phân tích vấn đề, kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, khả năng sáng tạo khi giải quyết tình huống và khả năng ứng phó với những thay đổi của cuộc sống,...

Sân khấu tương tác tăng sự sáng tạo, tăng khả năng hoạt động tập thể cũng như tính phản ứng với tập thể. Sân khấu tương tác thường có những trò chơi và những bài tập khác nhau nhằm tăng cường sự nhận thức và tính tự chủ ở HS. Sân khấu tương tác có thể khởi đầu bằng kinh nghiệm của một cá nhân nhưng kết thúc phải bằng kinh nghiệm của cả tập thể. Do vậy, trong môi trường này thì kinh nghiệm cá nhân là rất quan trọng cho chính bản thân cá nhân đó, đồng thời kinh nghiệm cá nhân có vai trò như một công cụ nhằm củng cố kinh nghiệm nhóm.

Nội dung của sân khấu tương tác là những vấn đề, những điều trực tiếp tác động tới cuộc sống của HS. HS tự chọn ra vấn đề, các em tự xây dựng kịch bản và cuối cùng là chọn ra những diễn viên cho vở diễn đó để thực hiện và sẽ không có sự trợ giúp từ bên ngoài.

Sân khấu tương tác có thể diễn ra trong phạm vi hẹp (trong lớp học) hoặc rộng hơn (phạm vi toàn trường).

### **3.2.6. Hội thi – cuộc thi**

Hội thi/cuộc thi là một trong những hình thức tổ chức hoạt động hấp dẫn, lôi cuốn HS và mang lại hiệu quả cao trong việc tập hợp, giáo dục, rèn luyện và định hướng giá trị cho HS. Hội thi mang tính chất thi đua giữa các cá nhân, nhóm hoặc tập thể tích cực hoạt động để vươn lên đạt được mục tiêu mong muốn thắng cuộc. Chính vì vậy, tổ chức hội thi cho HS là một yêu cầu quan trọng, cần thiết của nhà trường, của GV trong quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm.

Mục đích tổ chức hội thi/cuộc thi là nhằm lôi cuốn HS tham gia một cách chủ động, tích cực vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí

của HS; thu hút tài năng và sự sáng tạo của HS; phát triển khả năng hoạt động tích cực và tương tác của HS, góp phần bồi dưỡng cho các em động cơ học tập tích cực, kích thích hứng thú trong quá trình nhận thức.

Hội thi/cuộc thi có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Thi vẽ, thi viết, thi tìm hiểu, thi đố vui, thi giải ô chữ, thi tiểu phẩm, thi thời trang, thi kể chuyện, thi chụp ảnh, thi kể chuyện theo tranh, thi sáng tác bài hát, hội thi học tập, hội thi HS thanh lịch,... có nội dung giáo dục về một chủ đề nào đó.

Hội thi/cuộc thi có khả năng thu hút sự tham gia của tất cả HS trong nhà trường, từ cá nhân đến nhóm hay tập thể với các quy mô tổ chức khác nhau: quy mô lớp, quy mô khối lớp hoặc quy mô toàn trường. Hội thi/cuộc thi cũng có thể huy động sự tham gia của các thành viên trong cộng đồng như các nghệ nhân, những người làm công tác xã hội hay các tổ chức đoàn thể: Đoàn Thanh niên phường/xã, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh hay cán bộ, nhân viên các cơ quan y tế, công an, bộ đội,...

Nội dung của hội thi rất phong phú, bất cứ nội dung giáo dục nào cũng có thể được tổ chức dưới hình thức hội thi/cuộc thi. Điều quan trọng khi tổ chức hội thi là phải linh hoạt, sáng tạo khi tổ chức thực hiện, tránh máy móc thì cuộc thi mới hấp dẫn.

Khi tổ chức hội thi/cuộc thi nên kết hợp với các hình thức tổ chức khác (văn nghệ, trò chơi, vẽ tranh,...) để cuộc thi/hội thi phong phú, đa dạng, thu hút được nhiều HS tham gia hơn.

### **3.2.7. Tổ chức sự kiện**

Tổ chức sự kiện trong nhà trường phổ thông là một hoạt động tạo cơ hội cho HS được thể hiện những ý tưởng, khả năng sáng tạo của mình, thể hiện năng lực tổ chức hoạt động, thực hiện và kiểm tra, giám sát hoạt động. Thông qua hoạt động tổ chức sự kiện, HS được rèn luyện tính tỉ mỉ, chi tiết, đầu óc tổ chức, tính năng động, nhanh nhẹn, kiên nhẫn, có khả năng thiết lập các mối quan hệ xã hội, có khả năng làm việc theo nhóm, có sức khoẻ và niềm đam mê. Khi tham gia tổ chức sự kiện, HS sẽ thể hiện được sức bền vững như khả năng chịu được áp lực cao của mình. Ngoài ra, các em còn phải biết cách xoay xở và ứng phó trong mọi tình huống có thể xảy ra.

Các sự kiện HS có thể tổ chức trong nhà trường như: lễ khai mạc, lễ nhập học, lễ tốt nghiệp, lễ kỉ niệm, lễ chúc mừng,...; các buổi triển lãm, buổi giới thiệu, hội thảo khoa học, hội diễn nghệ thuật; các hoạt động đánh giá thể lực, kiểm tra thể hình, thể chất của HS; đại hội thể dục thể thao, hội thi đấu giao hữu; hoạt động học tập thực tế, du lịch khảo sát thực tế, điều tra học thuật; hoạt động tìm hiểu về di sản văn hoá, về phong tục tập quán; chuyến đi khám phá đất nước, trải nghiệm văn hoá nước ngoài;...

Nói đến tổ chức sự kiện là nói đến phương thức giao tiếp, lên kế hoạch chương trình, liên hệ với các bên liên quan và thực hiện tổ chức hoạt động về sự kiện đó, bởi vậy nó sẽ đòi hỏi HS phải biết hợp tác với nhau, hình thành và làm việc nhóm hiệu quả thì công việc mới thành công.

### **3.2.8. Hoạt động giao lưu**

Giao lưu là một hình thức tổ chức giáo dục nhằm tạo ra các điều kiện cần thiết để HS được tiếp xúc, trò chuyện và trao đổi thông tin với những nhân vật điển hình trong các lĩnh vực hoạt động nào đó. Qua đó, giúp các em có được những nhận thức, tình cảm và thái độ phù hợp, có được những lời khuyên đúng đắn để vươn lên trong học tập, rèn luyện và hoàn thiện nhân cách.

Trong hoạt động giao lưu, đối tượng giao lưu là những người điển hình, có những thành tích xuất sắc, thành đạt trong lĩnh vực nào đó, thực sự là tấm gương sáng để HS noi theo, phù hợp với nhu cầu, hứng thú của HS.

Khi tổ chức hoạt động giao lưu, cần tạo cơ hội cho HS được trao đổi thông tin, tình cảm hết sức trung thực, chân thành và sôi nổi với người được giao lưu. Những vấn đề trao đổi phải thiết thực, liên quan đến lợi ích và hứng thú của HS, đáp ứng nhu cầu của các em.

Hoạt động giao lưu rất phù hợp với các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề. Nó dễ dàng được tổ chức trong mọi điều kiện của lớp, của trường, bởi nó tạo điều kiện để HS thỏa mãn nhu cầu được giao tiếp, được tiếp xúc trò chuyện trực tiếp với những người mà mình yêu thích, ngưỡng mộ và kì vọng, được bày tỏ tình cảm, tiếp nhận thông tin và được học hỏi kinh nghiệm để nâng cao vốn sống và định hướng giá trị phù hợp.

Giao lưu giúp cho HS hiểu đúng đắn hơn về các đặc trưng cơ bản của các loại hình lao động nghề nghiệp, những phẩm chất và năng lực cao quý của những con người thành đạt trong lĩnh vực nào đó cũng như con đường đi đến thành công của họ. Từ đó, giúp HS có được sự nỗ lực vươn lên trong học tập, rèn luyện. Giao lưu cũng tạo điều kiện để HS thiết lập và mở rộng mối quan hệ xã hội, giúp HS gần gũi nhau, tăng cường hiểu biết lẫn nhau, chia sẻ và cảm thông, hình thành những tình cảm lành mạnh.

### **3.2.9. Hoạt động chiến dịch**

Hoạt động chiến dịch là hình thức tổ chức không chỉ tác động đến HS mà tới cả các thành viên khác trong cộng đồng. Nhờ các hoạt động này, HS có cơ hội khẳng định mình trong cộng đồng, qua đó hình thành và phát triển ý thức “mình vì mọi người, mọi người vì mình”. Việc HS tham gia các hoạt động chiến dịch nhằm tăng cường sự hiểu biết và sự quan tâm của HS đối với các vấn đề xã hội như vấn đề môi trường, an toàn giao thông, an toàn xã hội,... giúp các em có ý thức hơn về hành động vì cộng đồng; tập dượt cho HS tham gia giải quyết những vấn đề xã hội; phát triển ở HS một số kỹ năng cần thiết như: kỹ năng hợp tác, kỹ năng thu thập thông tin, kỹ năng đánh giá và kỹ năng ra quyết định.

Mỗi chiến dịch nên mang một chủ đề để định hướng cho các hoạt động như: Chiến dịch Giờ Trái đất, Chiến dịch làm sạch môi trường xung quanh trường học, Chiến dịch ứng phó với biến đổi khí hậu, Chiến dịch bảo vệ môi trường, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, Chiến dịch tình nguyện hè, Chiến dịch ngày thứ 7 tình nguyện,... Để thực hiện hoạt động chiến dịch được tốt cần xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch một

cách cụ thể, khả thi với các nguồn lực huy động được và HS phải được trang bị trước một số kiến thức, kỹ năng cần thiết để tham gia chiến dịch.

Tuỳ thuộc vào các vấn đề của địa phương mà nhà trường có thể lựa chọn và tổ chức cho HS tham gia các chiến dịch với những chủ đề phù hợp với đối tượng và đặc điểm địa phương.

### **3.2.10. Hoạt động nhân đạo**

Hoạt động nhân đạo là hoạt động tác động đến suy nghĩ, tình cảm, sự đồng cảm, thấu cảm của HS trước những con người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thông qua hoạt động nhân đạo HS biết thêm những hoàn cảnh khó khăn của người nghèo, người nhiễm chất độc da cam, trẻ em mồ côi, người tàn tật, khuyết tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, những đối tượng dễ bị tổn thương trong cuộc sống,... và kịp thời động viên, chia sẻ, giúp đỡ họ từng bước khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống, vươn lên hòa nhập với cộng đồng.

Hoạt động nhân đạo giúp HS được chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm và giá trị vật chất của mình với những thành viên trong cộng đồng, giúp các em biết quan tâm hơn đến những người xung quanh, trên cơ sở đó giáo dục cho các em những giá trị sống cần thiết: tiết kiệm, tôn trọng, chia sẻ, cảm thông, yêu thương, trách nhiệm, hạnh phúc,...

Hoạt động nhân đạo trong trường tiểu học được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như:

- Xây dựng quỹ ủng hộ các bạn thuộc gia đình nghèo, có hoàn cảnh khó khăn;
- Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam;
- Quyên góp cho trẻ em mổ tim trong chương trình “Trái tim cho em”;
- Quyên góp đồ dùng học tập cho các bạn HS vùng cao;
- Tổ chức tết Trung thu cho HS nghèo vùng sâu, vùng xa;
- Gây quỹ ủng hộ người tàn tật, khuyết tật;
- Quyên góp, ủng hộ nhân dân vùng bão, lũ.

Tuỳ thuộc vào điều kiện thực tế của mỗi nhà trường mà tổ chức hoạt động nhân đạo phù hợp, hiệu quả và có tính giáo dục cao cho HS.

### **3.2.11. Tham quan, dã ngoại**

Tham quan, dã ngoại là một hình thức tổ chức học tập thực tế hấp dẫn đối với HS. Mục đích của tham quan, dã ngoại là tạo cơ hội cho HS được tiếp xúc, khám phá các thắng cảnh, các di tích lịch sử, văn hoá, công trình, nhà máy hoặc một địa danh nổi tiếng của đất nước ở xa nơi các em đang sống, học tập,... giúp các em có được những kiến thức, kinh nghiệm từ thực tế, từ các mô hình, cách làm hay và hiệu quả trong một lĩnh vực nào đó, có thể áp dụng vào cuộc sống của chính các em.

Các chuyến tham quan, dã ngoại sẽ tăng cường cơ hội cho HS được giao lưu, chia sẻ và thể hiện những khả năng vốn có của mình, đồng thời giúp các em cảm nhận được vẻ đẹp của quê hương, đất nước, hiểu được các giá trị truyền thống và hiện đại.

Nội dung tham quan, dã ngoại có tính giáo dục tổng hợp đối với HS như: giáo dục lòng yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước; giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống lịch sử, truyền thống của Đảng, của Đoàn, của Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh. Các lĩnh vực tham quan, dã ngoại có thể được tổ chức ở nhà trường phổ thông là:

- Tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa;
- Tham quan các công trình công cộng, nhà máy, xí nghiệp;
- Tham quan các cơ sở sản xuất, làng nghề;
- Tham quan các Viện bảo tàng;
- Tham quan du lịch truyền thống;
- Dã ngoại theo các chủ đề học tập;
- Dã ngoại theo các hoạt động nhân đạo.

Tham quan, dã ngoại là hoạt động thu hút đông đảo HS tham gia bởi tính lâng mạn, mang màu sắc vui chơi của nó. Tham quan, dã ngoại là điều kiện và môi trường tốt cho các em tự khẳng định mình, thể hiện tính tự quản, tính sáng tạo và biết đánh giá sự cố gắng, sự trưởng thành của bản thân cũng như tạo cơ hội để các em thực hiện nguyên lý giáo dục “học đi đôi với hành”, “lí luận gắn liền với thực tiễn”, đồng thời là môi trường góp phần thực hiện mục tiêu “xã hội hoá” công tác giáo dục.

### **3.2.12. Lao động công ích**

Lao động công ích là việc cá nhân đóng góp một phần sức lao động của mình vào việc xây dựng, tu bổ các công trình công cộng vì lợi ích chung của cộng đồng nhằm duy trì, bảo tồn các công trình công cộng cũng như kịp thời phòng, chống và khắc phục hậu quả của thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh,...

Trong nhà trường, lao động công ích được hiểu là sự đóng góp sức lao động của HS cho các công trình công cộng của nhà trường hoặc địa phương nơi các em sinh sống. Lao động công ích giúp HS hiểu được giá trị của lao động, từ đó biết trân trọng sức lao động và có ý thức bảo vệ, giữ gìn những công trình công cộng. Thông qua lao động công ích HS được rèn luyện các kỹ năng sống như: Kỹ năng hợp tác, kỹ năng tìm kiếm và xử lí thông tin, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kỹ năng xác định giá trị, kỹ năng đặt mục tiêu, kỹ năng lập kế hoạch,...

Các hoạt động công ích HS có thể tham gia ở nhà trường và địa phương là:

- Vệ sinh vườn trường, sân trường, lớp học, môi trường xung quanh nhà trường;
- Vệ sinh đường làng, ngõ xóm;

- Trồng và chăm sóc vườn hoa, cây cảnh, cây xanh;
- Vệ sinh bàn ghế, trường lớp;
- Vệ sinh các công trình công cộng;
- Trồng và chăm sóc cây xanh nơi công cộng;
- Đóng góp ngày công lao động với các hoạt động của địa phương như trồng lúa, gặt lúa, trồng rừng, làm các sản phẩm mây tre đan, tham gia vào các làng nghề ở địa phương,...
- Chăm sóc, bảo vệ các di tích lịch sử, các công trình công cộng, di sản văn hoá.

## **4. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 1**

### **4.1. Kiểm tra, đánh giá năng lực, phẩm chất**

Dánh giá là một khâu quan trọng của quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm. Đánh giá trong Hoạt động trải nghiệm cần tuân thủ theo các định hướng chung về đánh giá giáo dục đã nêu trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.

Việc đánh giá hoạt động trải nghiệm cần xác định rõ mục tiêu vì sự tiến bộ của chính người học trong quá trình hoạt động, nhằm hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho các em. Các lực lượng tham gia đánh giá hoạt động trải nghiệm bao gồm HS, GV, phụ huynh, cán bộ quản lí giáo dục và các lực lượng giáo dục khác có liên quan.

Kết quả đánh giá sẽ là cơ sở quan trọng để GV điều chỉnh các hoạt động cho phù hợp. Đặc biệt, nó tạo ra động lực thúc đẩy sự nỗ lực rèn luyện, tự hoàn thiện của mỗi HS.

#### **4.1.1. Mục đích đánh giá**

Mục đích đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình; sự tiến bộ của HS trong và sau các giai đoạn trải nghiệm. Kết quả đánh giá là căn cứ để định hướng HS tiếp tục rèn luyện hoàn thiện bản thân và cũng là căn cứ quan trọng để các cơ sở giáo dục, các nhà quản lí và đội ngũ GV điều chỉnh chương trình và các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Từ đó:

- Khẳng định mức độ trưởng thành, tiến bộ của HS sau mỗi hoạt động.
- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong rèn luyện, học tập và hoạt động xã hội.
- Điều chỉnh chương trình và các chủ đề hoạt động giáo dục cho phù hợp với đối tượng.

#### **4.1.2. Nội dung đánh giá**

Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm: Năng lực thích ứng với cuộc sống, Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, Năng lực định hướng nghề nghiệp; các yêu cầu cần đạt về

sự phát triển phẩm chất và năng lực chung của mỗi cá nhân. Nội dung đánh giá được thực hiện trong các hình thức hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề,... và các sản phẩm của HS sau mỗi hoạt động.

Nội dung đánh giá hoạt động của HS bao gồm:

- Đánh giá mức độ nhận thức về các vấn đề đã được đề cập trong các chủ đề hoạt động.
- Đánh giá động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực,... của HS khi tham gia hoạt động.
- Đánh giá kĩ năng của HS trong việc thực hiện các hoạt động.
- Đánh giá sự đóng góp của HS vào hoạt động chung, sản phẩm của tập thể.
- Đánh giá số lần tham gia các hoạt động.

#### **4.1.3. Phương thức đánh giá**

Đánh giá căn dựa trên cả hai loại thông tin định tính và định lượng:

- Đánh giá định tính về phẩm chất, năng lực được hình thành và phát triển ở HS: tự nhận xét; nhận xét từ bạn bè; nhận xét từ phụ huynh HS và cộng đồng; nhận xét của GV và cán bộ quản lí giáo dục;
- Đánh giá định lượng về số giờ tham gia hoạt động và số lượng minh chứng sản phẩm: số lần (số giờ) tham gia hoạt động theo chủ đề và hoạt động tập thể; số lượng các hoạt động lao động; số lượng các sản phẩm hoàn thành và được lưu trong hồ sơ hoạt động theo yêu cầu.

### **4.2. Các hình thức đánh giá**

#### **4.2.1. Tự đánh giá**

Tự đánh giá là hoạt động đánh giá bản thân do mỗi HS thực hiện. Tự đánh giá tạo cơ hội để mỗi HS tự xem xét và điều chỉnh nhận thức, hành vi của mình. Tự đánh giá có thể giúp HS thể hiện rõ cách mà các em muốn rèn luyện, đồng thời cung cấp thông tin phản hồi có ý nghĩa cho GV về nhu cầu của HS. Khi HS trở thành người tự giám sát độc lập, GV cần giữ vai trò quan trọng trong việc xây dựng quan hệ bình đẳng, hợp tác với HS để vừa có thể đồng hành cùng các em vừa có định hướng đánh giá sâu sắc hơn.

#### **4.2.2. Đánh giá đồng đẳng**

Đánh giá đồng đẳng là sự đánh giá giữa HS với HS nhằm cung cấp thông tin phản hồi để cùng học hỏi và hỗ trợ lẫn nhau. Đánh giá đồng đẳng tạo cơ hội cho HS trao đổi, thảo luận, giải thích và phản biện lẫn nhau, từ đó phát triển tinh thần hợp tác, tư duy phản biện và khả năng thuyết phục người khác.

Đánh giá đồng đẳng giúp phát triển tự đánh giá, trong đó khuyến khích HS độc lập, có trách nhiệm phấn đấu hơn trong hoạt động. Kĩ năng đánh giá của HS thoát đầu mang tính thụ động (yêu cầu, nhận xét từ GV), sau đó tích cực dần (đánh giá đồng đẳng), cuối cùng là chủ động (tự đánh giá).

#### **4.2.3. Đánh giá của phụ huynh học sinh và cộng đồng**

Đánh giá của phụ huynh HS và cộng đồng là ý kiến nhận xét của cha mẹ, người thân HS và của những người có mối quan hệ nhất định với HS (thôn bản, tổ dân phố, nơi HS tham gia các hoạt động,...) về ý thức, thái độ của HS trong cuộc sống hằng ngày và trong việc tham gia các hoạt động trải nghiệm. Đánh giá của phụ huynh HS và cộng đồng giúp HS và GV có cái nhìn khách quan, đầy đủ, toàn diện hơn về sự phát triển của HS trong quá trình rèn luyện.

Khi đánh giá HS, phụ huynh và cộng đồng cần tập trung vào mục tiêu giáo dục, cung cấp thông tin về những gì HS đã thực hiện tốt, những gì cần cải thiện và làm thế nào để thực hiện các bước tiếp theo. Sự phản hồi cho HS cần kịp thời, thường xuyên, hỗ trợ liên tục trong quá trình hướng tới mục tiêu.

#### **4.2.3. Đánh giá của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

Đánh giá của GV và cán bộ quản lý giáo dục là việc thu thập, xử lý các thông tin về quá trình HS thực hiện các nhiệm vụ của hoạt động và về thái độ, hành vi ứng xử của HS trong quá trình tham gia các hoạt động được tổ chức nhóm, tập thể hay cộng đồng, cũng như trong sinh hoạt và giao tiếp hằng ngày.

GV chủ nhiệm cần trao đổi với các GV khác có liên quan đến HS để thống nhất đánh giá về HS.

**Ví dụ minh họa về đánh giá Chủ đề 7: Yêu thương gia đình - Quý trọng phụ nữ**

## PHIẾU ĐÁNH GIÁ

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Trường: .....

### a. Em tự đánh giá

– Vẽ biểu tượng cảm xúc khi em thực hiện lời nói, việc làm yêu thương.

Em	Bố	Mẹ	Anh	Chị	.....	.....
<input type="circle"/>						

– Tô màu vào hình ngôi sao với mỗi nội dung em tự đánh giá theo gợi ý:

☆☆☆: tốt; ☆☆: đạt; ☆: cần cố gắng.

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Giới thiệu các thành viên trong gia đình.	☆☆☆
2	Tham gia công việc nhà cùng gia đình.	☆☆☆
3	Nói lời yêu thương với những người phụ nữ em yêu quý.	☆☆☆
4	Làm các sản phẩm tặng những người em yêu quý.	☆☆☆

### b. Em xin ý kiến của bạn về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề:

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Giới thiệu các thành viên trong gia đình.	☆☆☆
2	Tham gia công việc nhà cùng gia đình.	☆☆☆
3	Nói lời yêu thương với những người phụ nữ em yêu quý.	☆☆☆
4	Làm các sản phẩm tặng những người em yêu quý.	☆☆☆

c. Em xin ý kiến người thân về những việc em đã thực hiện:

STT	Nội dung	Người thân đánh giá em		
		Rất tốt	Tốt	Chưa tốt
1	Tham gia công việc nhà cùng gia đình.			
2	Làm các sản phẩm tặng những người em yêu quý.			
3	Nói lời yêu thương với những người mà em yêu quý.			
4	Thể hiện thái độ biết ơn, trân trọng với bố mẹ, người thân trong lời nói, việc làm.			

d. Ý kiến của giáo viên:

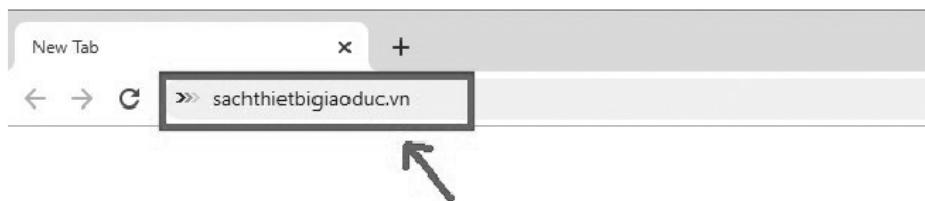
## 5. HƯỚNG DẪN KHAI THÁC, SỬ DỤNG NGUỒN TÀI NGUYÊN SÁCH VÀ CÁC HỌC LIỆU ĐIỆN TỬ CỦA NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Để hỗ trợ cho GV, HS và phụ huynh HS trong tổ chức Hoạt động trải nghiệm, chúng tôi thiết kế website [sachthietbigiaoduc.vn](http://sachthietbigiaoduc.vn). Trang website này giúp:

- GV: Tham khảo những thông tin mới nhất được cập nhật liên quan đến tổ chức hoạt động ở tiểu học; truy cập nguồn tài nguyên phục vụ các hoạt động và có cơ hội kết nối trực tuyến để chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn với các tác giả SGK và các chuyên gia giáo dục.
- HS: Đọc tham khảo các tài liệu mình quan tâm; có thể kết nối trực tuyến với các tác giả SGK, sách tham khảo và cộng đồng để nhận được sự giải đáp thắc mắc của mình trong học tập.
- Phụ huynh: Nắm được những tài liệu cần thiết cho việc học của con em mình; có thể kết nối trực tuyến với các tác giả và cộng đồng để tự tin trong việc hỗ trợ, giúp đỡ và quản lí việc học tập của con em mình.

Để khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên sách và các học liệu điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, mỗi GV hoặc mỗi em HS cần có một thiết bị có thể truy cập vào Internet (mạng), như: máy tính để bàn, máy tính xách tay, điện thoại thông minh,... và làm theo các bước như sau:

**Bước 1: Truy cập vào một trong các trình duyệt Google Chrome, Mozilla Firefox, Internet Explorer,...**



**Bước 2:**

**Đối với HS, phụ huynh: Ấn vào mục HỖ TRỢ HS, PHỤ HUYNH**

Khi đó phía trên màn hình hiển thị như dưới đây, lân lượt thực hiện các thao tác: Vào SGK → SHS → Tiểu học → Hoạt động trải nghiệm.



Màn hình sẽ hiển thị ra cuốn Hoạt động trải nghiệm 1.

Trong mỗi mục SGK sẽ có các hình ảnh được chia theo các chủ đề.

The screenshot shows a website interface for educational resources. At the top, there are several navigation tabs: GIỚI THIỆU SÁCH, GIỚI THIỆU THIẾT BỊ, HỖ TRỢ HỌC SINH, PHỤ HUYNH, HỖ TRỢ GIÁO VIÊN, CHIA SẺ TÀI NGUYÊN GIÁO DỤC, and HOẠT ĐỘNG CÔNG TY. Below these, a breadcrumb navigation shows: Mầm non > Tiểu học > Trung học cơ sở > Trung học phổ thông > Nâng cao dân trí > Đại học & Ôn thi Đại học. The main content area is titled 'Hoạt động trải nghiệm 1'. On the left, there's a sidebar with categories like Sach giao khoa, Sach tham khao, Sach dien tich, etc. The central part displays a thumbnail for 'Hoạt động Trải nghiệm 1' and a grid of activities categorized by subject and week. Each activity has a small image and a brief description. The bottom of the screen shows a standard Windows taskbar.

Mỗi GV hoặc mỗi HS có thể tải hình ảnh đó về để thuận tiện cho việc học tập và vận dụng.

### Đối với GV: Ấn vào mục HỖ TRỢ GV

This screenshot shows the 'HỖ TRỢ GV' (Teacher Support) section of the website. It features a grid of video thumbnails, likely demonstrating various teaching methods or classroom activities. Below the videos are links to 'CHIA SẺ TÀI NGUYÊN' and 'HOẠT ĐỘNG CÔNG TY'. The footer contains copyright information and a note about activating Windows.

Khi đó phía trên màn hình hiển thị, lần lượt thực hiện các thao tác: Vào SGK → SGV → Tiểu học → Hoạt động trải nghiệm.

Màn hình sẽ hiển thị ra cuốn SGV, trong mục này sẽ có các hình ảnh ứng với từng chủ đề và từng tuần giúp GV thuận tiện trong việc biên soạn bài giảng của mình.

Bên cạnh việc cung cấp các hình ảnh cho từng tuần, website còn có tính tương tác rất cao. Mỗi GV hoặc mỗi HS có thể gửi những thắc mắc tới tác giả qua ba hình thức: thư điện tử, gửi tin nhắn qua Zalo hoặc gửi câu hỏi trực tiếp vào trang fanpage của Công ty.

Đặc biệt, trong mục CHIA SẺ TÀI NGUYÊN GIÁO DỤC, GV cũng như HS có thể tìm kiếm các tài liệu tham khảo được nén dưới dạng văn bản hoặc audio (có hình ảnh hoặc âm thanh) để làm học liệu hỗ trợ tổ chức hoạt động; các bài giảng mẫu để GV có thể nắm bắt được tinh thần của bộ SGK mới. Việc chia sẻ này có thể giúp GV trao đổi được các phương pháp tổ chức hoạt động mới, cập nhật các xu hướng giáo dục trên thế giới để vận dụng phù hợp với hoàn cảnh và môi trường giáo dục của địa phương mình.

Website được ra đời nhằm hỗ trợ tối đa GV, phụ huynh HS cũng như các em HS có thể kết hợp các phương pháp học tập truyền thống và phương pháp học tập hiện đại (sử dụng công nghệ 4.0 trong học tập) để nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động. Điều này vừa giúp các em HS hào hứng trong học tập vừa tạo sự liên kết chặt chẽ giữa GV và HS.

## **6. KHAI THÁC THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 1**

### **6.1. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng các học liệu phục vụ cho việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1 (tranh, ảnh, bản đồ...)**

Các học liệu phục vụ tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1 bao gồm:

- SGK Hoạt động trải nghiệm 1;
- SGV Hoạt động trải nghiệm 1;
- Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 1;
- Đồ dùng và thiết bị tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1.

### **6.2. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng thiết bị tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1**

Thiết bị thường sử dụng trong tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1 gồm:

- Máy trình chiếu (projector);
- Máy chiếu đa năng (máy chiếu ảnh báo);
- Kết nối Internet (wifi);
- Màn hình ti-vi.

Cách khai thác sử dụng các thiết bị nêu trên chúng tôi đã hướng dẫn cụ thể trong SGV.

Đối với những vùng khó khăn, không được trang bị các thiết bị nêu trên, GV có thể tổ chức chủ đề như đã gợi ý.

## 7. MỘT SỐ LƯU Ý LẬP KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG THEO THÔNG TƯ 3866/BGDĐT-GDTH

Thông tư 3866 nhấn mạnh một số vấn đề sau:

- Hiệu trưởng chủ động xây dựng chương trình nhà trường phù hợp với cơ chế “Một chương trình, nhiều SGK”:
  - Sau khi đã lựa chọn bộ SGK dùng trong trường mình, hiệu trưởng cần chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động theo bộ SGK đó.
  - Lựa chọn nội dung “Giáo dục địa phương” phù hợp với trường mình để đưa vào nội dung và kế hoạch hoạt động của nhà trường.
  - Kế hoạch giáo dục buổi 2/ngày được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt. Thông tư không quy định nội dung và thời lượng dành cho các hoạt động trong buổi 2/ngày. Vì vậy, dưới sự chỉ đạo của hiệu trưởng, Hội đồng sư phạm cần chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động buổi 2/ngày phù hợp với thực tế của địa phương mình.
- GV cần bàn bạc thống nhất triển khai kế hoạch tổ chức hoạt động trong tổ chuyên môn đảm bảo thiết thực và hiệu quả.

## PHẦN HAI

# GỢI Ý, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC MỘT SỐ LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG

Các chủ đề trong SGK *Hoạt động trải nghiệm 1* được thiết kế với 3 loại hình:

- Sinh hoạt dưới cờ
- Sinh hoạt lớp
- Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề

Sau đây là hướng dẫn tổ chức hoạt động cho từng loại hình cụ thể.

### 1. SINH HOẠT DƯỚI CỜ

#### 1.1. Giới thiệu chung về tiết Sinh hoạt dưới cờ

Tiết Sinh hoạt dưới cờ (hay còn gọi là tiết Chào cờ) là hoạt động giáo dục có tính chất tổng hợp, bắt buộc được tổ chức theo quy mô nhóm lớn (toàn trường) và có trong thời khoá biểu của HS tiểu học.

Mục tiêu của Sinh hoạt dưới cờ là góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục chung về hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực cho HS theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó chú trọng giáo dục tư tưởng, đạo đức, phẩm chất người HS yêu đất nước, yêu con người, trung thực, trách nhiệm.

Chương trình tổ chức tiết sinh hoạt dưới cờ thường gồm hai phần, phần nghi lễ và phần sinh hoạt theo chủ điểm.

Phần thứ nhất, được gọi là phần nghi lễ bao gồm chào cờ, hát Quốc ca, hô – đáp khẩu hiệu, tổng kết hoạt động trong tuần vừa qua và phổ biến kế hoạch tuần kế tiếp. Một số trường sẽ có phút sinh hoạt truyền thống, đại diện Ban Chấp hành Liên đội sẽ nhắc lại ngắn gọn truyền thống của địa phương hoặc Liên đội.

Phần thứ hai là sinh hoạt theo chủ điểm. Nội dung các chủ điểm có thể được xây dựng theo tháng, theo tuần,... nhưng thường gắn liền với các ngày lễ lớn của dân tộc,

ngày lễ lớn trên thế giới, hoặc ngày truyền thống của địa phương, của nhà trường đồng thời, cũng tích hợp các nội dung hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sinh hoạt Sao Nhi đồng, giáo dục địa phương. Những chủ điểm này chủ yếu do Tổng phụ trách xây dựng, lập kế hoạch cho từng tuần trong suốt năm học sao cho đảm bảo tính giáo dục trong nhà trường. Bản kế hoạch này được Ban Giám hiệu thông qua, công bố trước Hội đồng Sư phạm trường, Ban Chỉ huy Liên đội, đại diện HS các lớp.

Lực lượng tham gia tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ gồm Ban Giám hiệu, Tổng phụ trách Đội, HS (lớp được phân công), và các lực lượng cộng đồng khác (nghệ nhân, cựu chiến binh, công an, nhà khoa học, doanh nhân,...) khi có nội dung phù hợp chủ đề sinh hoạt. Hiện nay, tiết Sinh hoạt dưới cờ thường do Ban Chấp hành Liên đội và tập thể HS các lớp tổ chức luân phiên từ đầu năm học. Ban Giám hiệu và Tổng phụ trách Đội giữ vai trò định hướng, GV chủ nhiệm là người hỗ trợ HS thực hiện.

## **1.2. Quy trình tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ**

### **1.2.1. Xác định mục đích, yêu cầu**

- Sinh hoạt dưới cờ nhằm để giáo dục truyền thống, mở rộng vốn kiến thức và hiểu biết cho HS thông qua các chủ đề, chủ điểm sinh hoạt của từng tuần, từng tháng. Tạo điều kiện để các em nói lên tiếng nói của mình về những vấn đề mà các em quan tâm, từ đó giáo dục giá trị và phẩm chất cho các em.

- Tạo cơ hội cho các em được trải nghiệm để phát triển các năng lực sẵn có. Tạo môi trường vui chơi, giải trí lành mạnh để các em thể hiện tài năng, năng khiếu của bản thân, giúp các em tham gia tích cực và mạnh dạn hơn trong các hoạt động tập thể.

- Nguyên tắc tổ chức: Các hoạt động trong tiết sinh hoạt dưới cờ phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu giáo dục, bồi dưỡng tình cảm, đạo đức trong sáng, khả năng giao tiếp, ứng xử, ý thức tổ chức kỷ luật cho HS.

### **1.2.2. Xác định thời gian, địa điểm, quy mô tổ chức**

- Thời gian tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức vào tiết đầu tiên của ngày thứ hai của tuần (có một số trường tổ chức vào tiết cuối cùng của buổi chiều thứ hai, phụ thuộc vào tình hình thời tiết thực tế tại thời điểm đó).

- Địa điểm tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức tại khu vực sinh hoạt tập trung của toàn trường như: Hội trường, sân trường,...

- Quy mô tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức với quy mô toàn trường. Toàn thể HS và GV trong trường, có sự tham gia của Ban Giám hiệu nhà trường, Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và cán bộ, nhân viên trong trường.

### **1.2.3. Xác định nội dung chương trình hoạt động Sinh hoạt dưới cờ**

Nội dung sinh hoạt dưới cờ được thiết kế gắn với chủ đề, chủ điểm hằng tuần, hằng tháng trong năm học. Tổng phụ trách Đội cùng Ban Giám hiệu nhà trường cần lựa chọn

những chủ điểm gắn với HS hoặc liên quan đến những dịp kỉ niệm, những ngày lễ hội của Việt Nam cũng như quốc tế. Có thể theo các mạch nội dung sau:

- Tính toàn cầu: Giờ Trái Đất, Quốc tế thiếu nhi,...
- Tính dân tộc: Giỗ tổ Hùng Vương, Tết cổ truyền,...
- Tính giáo dục: Tháng An toàn giao thông, Tháng Bảo vệ môi trường,...
- Ngày kỉ niệm: Ngày Quốc tế Phụ nữ, Ngày Nhà giáo Việt Nam,...
- Ngày hội đặc trưng của trường: Ngày hội sách, Ngày hội thể thao, ngày sáng tạo,...

Cần lựa chọn các chủ đề trong các nhóm cho cân đối với thời lượng 35 tuần trong một năm học.

#### **1.2.4. Lựa chọn hình thức tổ chức**

Nhà trường cần có kế hoạch phân công luân phiên việc trực tuần cho từng lớp. Cần lưu ý phân công các chủ đề cho phù hợp độ tuổi (ví dụ: Các lớp khối 1 có thể giao những chủ đề đơn giản: Tết Hàn thực, Tết Thiếu nhi, Ngày thơ Việt Nam,...). Có thể chọn giải pháp phân công ghép lớp lớn với lớp nhỏ (ví dụ: ghép lớp 1 với lớp 5) để có sự kết hợp và hỗ trợ lẫn nhau.

GV chủ nhiệm cần định hướng cho HS lựa chọn hình thức biểu đạt phù hợp nhất với lớp mình.

Ví dụ:

- Hình thức sân khấu hoá: Hát múa, kể chuyện, hoạt cảnh truyền thống, tiểu phẩm, hoá trang, nhạc kịch,...
- Hình thức tuyên truyền, diễn thuyết: Nhằm tư vấn, nâng cao nhận thức, kĩ năng cho các em thông qua từng chủ đề, chủ điểm của buổi sinh hoạt. Tạo điều kiện để các em được giao lưu, tìm hiểu, chia sẻ các vấn đề có liên quan tới thiếu nhi mà các em đang quan tâm.
- Hình thức game show: Hình thức này có ý nghĩa quan trọng và cần thiết đối với HS cấp Tiểu học, vừa đáp ứng nhu cầu của các em, vừa là một phương thức giáo dục có hiệu quả về nhiều mặt.

#### **1.3. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ**

- Bước 1: Kiểm tra các điều kiện tổ chức hoạt động: cơ sở vật chất, thiết bị cho buổi sinh hoạt dưới cờ. Ví dụ: khánh tiết, âm thanh, đội nghi lễ,...
  - Bước 2: Tập trung, ổn định nếp.
- Tập trung HS theo đơn vị lớp, chỉnh trang trang phục.
- Bước 3: Tiến hành nghi lễ chào cờ.
  - Bước 4: Tiến hành chương trình Sinh hoạt dưới cờ.

- Giới thiệu chương trình;
  - Tổng kết hoạt động tuần;
  - Tổ chức hoạt động sinh hoạt dưới cờ của HS theo chủ đề của tuần.
- Bước 5: Tổng kết hoạt động sinh hoạt dưới cờ.

## 2. SINH HOẠT LỚP

### 2.1. Giới thiệu chung về tiết Sinh hoạt lớp

Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào đầu tuần hoặc tiết cuối cùng của tuần học theo quy mô lớp. Tiến trình của tiết sinh hoạt lớp gồm 2 phần. Phần thứ nhất là sơ kết tình hình học tập và các hoạt động, cũng như thực hiện nội quy, nền nếp của HS trong tuần lê. Phần hai là sinh hoạt theo chủ đề. Nội dung sinh hoạt theo chủ đề của tiết Sinh hoạt lớp gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm đã được phát động vào các giờ chào cờ, sơ kết hoạt động trong tuần, trong tháng hoặc trong một giai đoạn và chuẩn bị cho các hoạt động của giai đoạn tiếp theo.

Sinh hoạt lớp là một hình thức tổ chức tự quản của HS và là một trong những biện pháp cơ bản góp phần xây dựng tập thể HS đoàn kết. Giờ sinh hoạt lớp là cơ hội để mỗi HS được thể hiện vai trò, được hoạt động cùng các bạn trong lớp. HS mở rộng được các mối liên hệ, tăng cường sự hiểu biết, giúp đỡ lẫn nhau, khắc phục xu hướng đố kị, mến đoàn kết trong đời sống của tập thể lớp học.

Đây cũng là dịp để HS làm quen với nhiều loại hình hoạt động khác nhau, giúp các em phát triển các kĩ năng cơ bản và cần thiết cho bản thân. Các em vừa học, vừa chơi, từ đó góp phần phát triển nhân cách toàn diện cho các em.

GV chủ nhiệm là người trực tiếp thực hiện tiết Sinh hoạt lớp với HS lớp mình chủ nhiệm. GV chủ nhiệm tạo cơ hội cho tất cả HS trong lớp được tham gia các hoạt động bằng cách phân công luân phiên việc tổ chức cho từng cá nhân hoặc từng nhóm (tùy thuộc vào năng lực và lứa tuổi của HS). GV chủ nhiệm cần lưu ý hướng dẫn HS tự phân công và giám sát thực hiện nhiệm vụ sao cho đạt được mục tiêu của mỗi giờ sinh hoạt.

Trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, sinh hoạt lớp là loại hình Hoạt động trải nghiệm bắt buộc, được xác định rõ ràng trong thời khoá biểu của HS tiểu học. Cách thức thực hiện tiết Sinh hoạt lớp cần được thực hiện đảm bảo mọi HS trong lớp phải được trải nghiệm tổ chức tiết Sinh hoạt lớp (trong Chương trình hiện hành, việc tổ chức sinh hoạt lớp thường tập trung ở một số HS cán bộ lớp, Đội hay đội văn nghệ của lớp).

### 2.2. Quy trình tổ chức tiết Sinh hoạt lớp

#### 2.2.1. Xác định thời gian, địa điểm, quy mô tổ chức

- Thời gian tổ chức: Tiết Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào tiết đầu tuần hoặc tiết học cuối tuần.
- Địa điểm tổ chức: Tại lớp học hoặc khu vực có quy mô đủ cho số lượng HS của lớp.

- Quy mô tổ chức: Tất cả HS trong lớp và GV chủ nhiệm (có thể có khách mời là phụ huynh HS hoặc công an, bộ đội, hội phụ nữ, nghệ nhân,... khi có nội dung sinh hoạt cần đến các lực lượng này).

### **2.2.2. Xác định nội dung, hình thức, chương trình Sinh hoạt lớp**

- Nội dung Sinh hoạt lớp được thiết kế theo chủ điểm đã phát động trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.
- Hình thức: GV chủ nhiệm nên có kế hoạch cho mỗi nhóm tổ chức một giờ sinh hoạt theo hình thức luân phiên. GV giữ vai trò hướng dẫn, định hướng cho các nhóm thực hiện nhiều hình thức Sinh hoạt lớp khác nhau.

### **2.3. Một số hình thức tổ chức hoạt động Sinh hoạt lớp:**

- Hình thức sân khấu hoá: Nhằm truyền tải các nội dung cần tuyên truyền, giáo dục cho thiếu nhi, bao gồm các thể loại: Hát, múa, kể chuyện, tiểu phẩm, hoá trang,...
- Hình thức trò chơi: Nhóm chuẩn bị câu đố vui, trò chơi tập thể, rung chuông vàng, game show,...
- Giới thiệu sách hay cuối tuần.

### **2.4. Gợi ý các bước tổ chức tiết Sinh hoạt lớp**

Chương trình sinh hoạt lớp do GV chủ nhiệm và các HS trong nhóm trực tuần đảm nhiệm theo trình tự các bước sau:

#### **Bước 1: Tái hiện và chia sẻ**

Dành thời gian để HS nhớ lại các hoạt động trong tuần qua:

- Nhớ lại và hình dung các hoạt động đã làm (HS có thể chia sẻ và bổ trợ cho nhau).
- Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?
- Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?
- Nhớ lại cảm xúc lúc đó như thế nào?
- Tổng kết lại các hoạt động gây ấn tượng mạnh cho cả lớp.

#### **Bước 2: Sinh hoạt chủ điểm**

- Nhóm được phân công điều hành giờ sinh hoạt theo chủ điểm.
- Cả lớp tự làm việc theo nội dung, kế hoạch của nhóm trực tuần đã chuẩn bị (nội dung này được GV chủ nhiệm duyệt và góp ý trước): đọc sách, đố vui, tiểu phẩm, văn nghệ, diễn kịch, kể chuyện,...

#### **Bước 3: Tổng kết**

- GV hỗ trợ HS gấp khó khăn và ghi nhận những cố gắng của HS.

– HS ghi lại những việc cần làm và thời gian hoàn thành công việc của tuân kế tiếp và bỏ vào hòm thư cá nhân.

**Lưu ý: Có thể mời phụ huynh HS đến tham dự và tổ chức hoạt động cho tiết Sinh hoạt lớp.**

Có thể mời đại diện phụ huynh đến dự tiết Sinh hoạt lớp, mời phụ huynh chia sẻ kinh nghiệm: bác sĩ đến dạy cách vệ sinh răng miệng, nhà báo chia sẻ cách đọc sách hiệu quả, nhà văn giới thiệu tác phẩm văn học hay, đầu bếp dạy cách làm món ăn đơn giản,...

Nhờ đó, phụ huynh nắm được các phong trào thi đua của lớp, của trường. Từ đó, đôn đốc con em tích cực tham gia và có sự chia sẻ tích cực với các thầy cô.

Với tiết Sinh hoạt lớp được tiến hành theo quy trình trên, HS có hứng thú, tạo không khí lạc quan, đoàn kết, thân ái, hiệu quả giáo dục đạo đức trong tiết Sinh hoạt lớp được nâng cao.

Tuy nhiên, muốn làm được điều này, GV chủ nhiệm phải nhiệt tình, năng động, ý thức được tầm quan trọng của tiết Sinh hoạt lớp. Hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt lớp phong phú và đa dạng. Tuỳ từng trường, từng địa phương có thể triển khai linh hoạt hơn để phù hợp với đặc điểm của HS trường mình, góp phần giáo dục toàn diện.

### **3. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM THEO CHỦ ĐỀ**

Trong Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, HS trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu trong SGK để tìm hiểu về nội dung từng chủ đề. Mỗi nhiệm vụ đều được giao đến từng HS, các em có thể thực hiện ở trường và ở nhà. Mỗi nhiệm vụ đều mang tính thực tiễn và nội dung đảm bảo quá trình hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất cho HS được diễn ra thực sự. GV phối hợp với phụ huynh HS để hướng dẫn, theo dõi và đánh giá hoạt động trải nghiệm thường xuyên của HS.

Trong mỗi chủ đề giáo dục, Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề được phân chia theo tuần, mỗi tuần có 1 hoặc 2 hoạt động và được đánh số thứ tự liên tục từ hoạt động 1, hoạt động 2, đến hoạt động n.

Ở mỗi tuần, GV tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ trong SGK. HS tham gia các hoạt động trải nghiệm cá nhân, kết nối kinh nghiệm của bản thân, kiến tạo tri thức, kĩ năng theo từng chủ đề hoạt động. Sau khi HS thực hiện các nhiệm vụ cá nhân, GV sẽ tổ chức các hoạt động để HS sử dụng những sản phẩm (kết quả rèn luyện của HS ở nhiệm vụ cá nhân) để tạo nên những hoạt động có sự liên kết, hợp tác với các bạn nhằm khắc sâu và mở rộng những kiến thức, kĩ năng mới. HS được trải nghiệm các hoạt động đội nhóm và thực hiện hoạt động đánh giá tổng hợp để tiếp tục điều chỉnh và phát triển bản thân. Từ đó, giúp HS hình thành và phát triển các năng lực và phẩm chất tương ứng với mỗi chủ đề.

## PHẦN BA

# CÁC NỘI DUNG KHÁC

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO VIÊN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 1

### 1. Kết cấu sách giáo viên Hoạt động trải nghiệm 1

SGV *Hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm 1* ngoài phần lời nói đầu và mục lục có các thành phần chính sau:

#### *Phần 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018*

1. Quan niệm về Hoạt động trải nghiệm
2. Đặc trưng của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học
3. Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018
  - 3.1. Vị trí và mục tiêu Hoạt động trải nghiệm
  - 3.2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực trong Hoạt động trải nghiệm
  - 3.3. Nội dung của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học
4. Các loại hình Hoạt động trải nghiệm
  - 4.1. Sinh hoạt dưới cờ
  - 4.2. Sinh hoạt lớp
  - 4.3. Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề
  - 4.4. Hoạt động câu lạc bộ
5. Phương pháp giáo dục
  - 5.1. Định hướng chung
  - 5.2. Một số phương thức tổ chức chủ yếu
  - 5.3. Một số phương pháp và hình thức tổ chức cụ thể
6. Quy trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm

- 6.1. Quy trình tổ chức hoạt động theo quy mô khối/trường
- 6.2. Quy trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm theo quy mô lớp
- 7. Định hướng đánh giá hoạt động trải nghiệm
  - 7.1. Mục đích đánh giá
  - 7.2. Nội dung đánh giá
  - 7.3. Phương thức đánh giá
  - 7.4. Tổng hợp và sử dụng kết quả đánh giá

## ***Phần 2: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 1***

Chủ đề 1: Em và mái trường mến yêu

Chủ đề 2: Vì một cuộc sống an toàn

Chủ đề 3: Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè

Chủ đề 4: Tự hào trường em

Chủ đề 5: Chào năm mới

Chủ đề 6: Mùa xuân trên quê em

Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ

Chủ đề 8: Môi trường xanh – Cuộc sống xanh

Chủ đề 9: Những người sống quanh em

## **2. Sử dụng sách giáo viên hiệu quả**

Sách *Hướng dẫn tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1* dành cho GV đã được nhóm tác giả biên soạn khá kĩ lưỡng giúp các GV có thể hình dung và tổ chức cho HS thực hiện được các tiết Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp và Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề một cách hiệu quả.

Mỗi chủ đề hoạt động đều được nhóm tác giả hướng dẫn theo từng tuần, với các thiết kế khá chi tiết, trong đó gợi ý rõ các phần: mục tiêu từng chủ đề, phần chuẩn bị của GV, của HS và gợi ý tổ chức hoạt động, cuối cùng là đánh giá và thư gửi phụ huynh.

GV lớp 1 chỉ cần đọc kỹ các hướng dẫn trong sách và điều chỉnh cho phù hợp với đối tượng HS lớp của mình là có thể thực hiện được.

**Ví dụ minh họa hướng dẫn tổ chức hoạt động Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ.**

# **Chủ đề 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ**

## **MỤC TIÊU**

*Sau chủ đề này, HS:*

- Giới thiệu được các thành viên trong gia đình: tên, tuổi, công việc,...
- Thực hiện được những lời nói, việc làm và làm được sản phẩm thể hiện tình yêu thương dành cho những người thân trong gia đình và những người phụ nữ em yêu quý.
- Thực hiện được những việc sắp xếp nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ cùng người thân.

*Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:*

- Năng lực giao tiếp: thể hiện qua việc giới thiệu được trước bạn bè, thầy cô giáo về gia đình mình, chia sẻ được những hoạt động chung của gia đình và những việc làm thể hiện tình cảm yêu thương gia đình, quý trọng phụ nữ.
- Năng lực thẩm mĩ: thể hiện qua việc vẽ tranh về người phụ nữ em yêu quý, làm được sản phẩm để thể hiện tình yêu thương với gia đình.
- Phẩm chất nhân ái: thể hiện thông qua tình yêu thương, sự quan tâm tới những người thân trong gia đình và những người phụ nữ em yêu quý.

## **► CHUẨN BỊ**

**Giáo viên:**

- Giấy A4, A0, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán;
- Một bông hoa bằng giấy/vải/nhựa,...; nhạc một số bài hát về gia đình;
- Phiếu học tập có thông tin của các thành viên trong gia đình mỗi HS (xem phụ lục), số lượng phiếu tương ứng với sĩ số HS của lớp;
- Các bộ tranh – chữ; các bộ tranh (mảnh ghép) về quy trình thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết giữa những người thân trong gia đình.
- GV có thể sử dụng Vở bài tập (nếu có) để tổ chức hoạt động.

## Học sinh:

- Bút màu, giấy A4/giấy vẽ;
- Ảnh/tranh vẽ hoặc thông tin về các thành viên trong gia đình và tranh vẽ về một hoạt động chung của gia đình.

## ► GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

### TUẦN 24



#### Múa hát chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3

- GV tổ chức cho HS chuẩn bị, tập các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày 8-3 theo đăng ký.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động múa hát chào mừng ngày 8-3 theo chương trình của nhà trường.



#### HOẠT ĐỘNG 1: Giới thiệu về gia đình em

- 1** GV kiểm tra việc chuẩn bị tranh/ảnh về gia đình của HS.
- 2** GV đọc yêu cầu của hoạt động 1 trong sách HS. Yêu cầu HS nói lại cách thực hiện nhiệm vụ theo suy nghĩ của mình.
- 3** GV cho HS chia sẻ theo cặp về gia đình mình (sử dụng tranh/ảnh và thông tin ở phiếu học tập đã chuẩn bị ở nhà).
- 4** GV gọi một số HS lên giới thiệu về gia đình trước lớp.
- 5** GV tổng kết và dẫn dắt chuyển tiếp sang hoạt động sau.



#### HOẠT ĐỘNG 2: Nêu những việc làm thể hiện sự gắn kết, yêu thương trong gia đình

- 1** GV đọc yêu cầu của hoạt động 2 trong SGK cho cả lớp nghe và kiểm tra xem HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.
- 2** GV chia nhóm (6 – 8 em), phát phiếu thảo luận (có ghi cụ thể 4 nhóm việc cho từng nhóm).

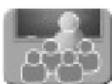
**Lưu ý:** Nếu có thể, GV thiết kế phiếu theo dạng sơ đồ tư duy để HS làm quen với cách ghi chép theo sơ đồ.

- 3 GV tổ chức cho các nhóm thảo luận: *Kể tên những việc làm tạo sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.*
- 4 GV gọi đại diện một nhóm phát biểu ý kiến. Các nhóm khác trao đổi, bổ sung.
- 5 GV đánh giá, tổng kết, làm rõ hơn ý nghĩa của sự gắn kết những thành viên trong gia đình.



### **HOẠT ĐỘNG 3: Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự gắn kết, yêu thương dành cho người thân**

- 1 GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, kể lại việc em đã làm thể hiện sự gắn kết, yêu thương dành cho người thân theo gợi ý:
  - *Em đã làm gì? Khi nào?*
  - *Cảm nhận của em và người thân khi đó.*
- 2 GV tổ chức trò chơi “Giai điệu yêu thương” để chia sẻ về những việc em đã làm nhằm tạo sự gắn kết, yêu thương với người thân trong gia đình.
- 3 GV phổ biến luật chơi: Cả lớp sẽ hát một bài hát và chuyên hoa theo giai điệu bài hát khi GV bật. Khi nhạc dừng, hoa ở tay bạn nào thì bạn đó lên chia sẻ về việc làm của mình theo gợi ý. Sau khi chia sẻ xong, nhạc được bật lên và trò chơi lại tiếp tục.
- 4 GV dành thời gian cho HS chia sẻ về những cảm nhận, suy nghĩ của mình khi thực hiện những việc làm thể hiện sự yêu thương với người thân trong gia đình.
- 5 GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



### **Tham gia hoạt động kỉ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3**

- GV yêu cầu các tổ chuẩn bị các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày 8-3, đăng ký với GV từ tuần trước và tập luyện.
- GV tổ chức cho HS trình bày các tiết mục văn nghệ, trao gửi quà tặng (nếu có) để kỉ niệm ngày 8-3.
- GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

## TUẦN 25



### Tham gia hoạt động “Lời nhắn nhủ yêu thương”

- GV yêu cầu HS viết lời yêu thương với người thân và những người phụ nữ em yêu quý.
- GV tổ chức cho HS dán lên cây yêu thương của lớp và tham gia trưng bày theo sự hướng dẫn của nhà trường



### HOẠT ĐỘNG 4: Nghe và hát bài hát về gia đình

- 1 GV bắt nhịp cho cả lớp cùng hát một bài hát về gia đình (ví dụ: *Ba ngọn nến lung linh*, sáng tác: Ngọc Lễ; *Gia đình nhỏ hạnh phúc to*, sáng tác Nguyễn Văn Chung; *Cây gia đình*,...).
- 2 GV nêu câu hỏi cho cả lớp trao đổi sau khi hát xong:
  - *Nêu cảm nhận của em sau khi nghe/hát bài hát.*
  - *Theo em, bài hát muốn nói với chúng ta điều gì?*
- 3 GV tổng hợp các ý kiến của HS và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



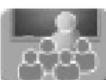
### HOẠT ĐỘNG 5: Chia sẻ với bạn về những hoạt động gia đình em thường làm cùng nhau

- 1 GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát và nêu những hoạt động chung của gia đình trong tranh.
- 2 GV mời một số HS trình bày ý kiến của mình và dẫn dắt: “Gia đình em thường làm cùng nhau những hoạt động gì? Hãy chia sẻ với bạn”.
- 3 GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, sử dụng tranh vẽ/ảnh hoặc thông tin về hoạt động chung của gia đình để chia sẻ với bạn. (các thành viên gia đình trong bức tranh, hoạt động của từng người, cảm xúc của bản thân về kỉ niệm đó).
- 4 HS sắp xếp các bức tranh vào bảng nhóm.
- 5 GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Từ đó HS tổng hợp được những nhóm hoạt động mà gia đình có thể làm cùng nhau: cùng trò chuyện, cùng vui chơi; cùng làm việc nhà.
- 6 GV nhận xét và dẫn dắt sang hoạt động sau.



## HOẠT ĐỘNG 6: Kể về những công việc nhà em có thể tham gia

- 1 GV yêu cầu HS quan sát tranh trong sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm 1* trang 67 và cho biết:
  - *Bức tranh vẽ gì? (Tranh vẽ một gia đình đang dọn dẹp nhà cửa. Bố quét bụi, mẹ rửa ấm chén, hai bạn nhỏ lau bàn)*
  - *Các thành viên trong gia đình cảm thấy thế nào? Vì sao em biết? (Các thành viên trong gia đình cảm thấy vui vẻ. Điều này thể hiện qua nét mặt của mọi người).*
- 2 GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những việc nhà em có thể làm.
- 3 GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Nhìn hành động đoán việc làm”.
  - Cách tiến hành:
    - + HS lên chơi chỉ được dùng hành động để mô tả công việc nhà em có thể tham gia cùng gia đình.
    - + Những HS khác quan sát và đoán tên hành động. Bạn nào đoán đúng sẽ được chỉ định người chơi tiếp theo. Nếu không ai đoán được thì người chơi có quyền chỉ định bạn chơi tiếp theo.
    - HS tiến hành chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV.
- 4 GV tổng kết trò chơi và tổ chức cho HS trao đổi: *Khi làm việc nhà, các em có thể gặp phải những nguy hiểm gì với việc sử dụng dụng cụ lao động nếu không sử dụng đúng cách?*
- 5 GV mời một số HS lên chia sẻ và chốt lại “Các dụng cụ làm việc nhà cũng có thể gây nguy hiểm cho chúng ta nếu không biết sử dụng đúng cách”.
- 6 GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 hoặc 6, đưa ra các lưu ý khi sử dụng dụng cụ lao động để làm việc nhà.
- 7 GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và nhận xét, tổng kết hoạt động.



## Viết lời yêu thương dành cho người phụ nữ em yêu quý

- GV cho HS chuẩn bị những thẻ cắt theo hình tùy thích (hình hoa, trái tim, đám mây,...)
- GV tổ chức cho HS viết lời yêu thương vào các thẻ đã chuẩn bị.
- GV cho HS chia sẻ những điều mình viết và trưng bày trên cây yêu thương của lớp.
- GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

## TUẦN 26



### Tham gia hoạt động “Giao lưu với những người phụ nữ tiêu biểu của địa phương”

- GV yêu cầu HS tham gia hoạt động giao lưu đúng giờ, ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động giao lưu, lắng nghe và có thể đưa câu hỏi với những phụ nữ tiêu biểu (nếu đã chuẩn bị).



### HOẠT ĐỘNG 7: Trò chơi “Ba – Má – Tôi”

**1** GV phổ biến luật chơi: Đây là trò chơi làm theo lời tôi nói chứ không làm theo hành động của tôi. Trò chơi được quy ước như sau:

- Đặt tay lên đầu là “Ba”
- Đặt tay lên má là “Má”
- Đặt tay lên ngực là “Tôi”

Cả lớp sẽ nhìn vào cô giáo, khi cô giáo hô “Ba”, các em sẽ đặt tay lên đầu, hô “má” thì đặt tay lên má, hô “tôi” thì đặt tay lên ngực. Luật chơi là tất cả HS sẽ làm theo lời cô nói và phải nhìn vào cô, ai làm sai với lời cô nói hoặc không nhìn vào cô là phạm luật và bị bắt. Khi chơi, GV sẽ làm các động tác khác với lời hô. Nếu HS nào làm sai với quy ước sẽ được lên bảng đứng.

- 2** GV tổ chức cho HS chơi và quan sát để xem có HS nào chơi sai hoặc vi phạm luật chơi.
- 3** GV tổ chức cho những HS chơi sai phải làm theo những yêu cầu để cả lớp cảm thấy vui vẻ, hào hứng.
- 4** GV nêu câu hỏi: *Trong trò chơi vừa rồi chúng ta nhắc đến những ai? Những người đó có liên quan gì đến chủ đề hoạt động hôm nay?*
- 5** GV mời một số HS trả lời câu hỏi và giới thiệu vào hoạt động sau.



### HOẠT ĐỘNG 8: Sắm vai bạn nhỏ trong tranh và nói lời yêu thương phù hợp

- 1** GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi. Mỗi nhóm chọn 1 tranh, suy nghĩ và sắm vai thể hiện lời nói yêu thương phù hợp với hoàn cảnh.

GV gợi ý cho các nhóm:

- Các nhân vật trong tranh đang làm gì?
- Trong hoàn cảnh đó, em sẽ nói gì?
- Khi sắm vai, cần chú ý: Phân vai gì cho ai? Cần dụng cụ, đồ dùng gì?

**2** GV tổ chức cho các nhóm sắm vai xử lí tình huống. Các nhóm khác góp ý, bổ sung. Những nhóm có ý kiến khác có thể lên sắm vai thể hiện lời nói của mình (nếu được).

**3** GV nhận xét và tổ chức cho HS trao đổi:

- Em có thể nói những lời yêu thương với người thân và thể hiện sự quý trọng phụ nữ vào những hoàn cảnh nào? Chia sẻ về một lần em đã nói lời yêu thương với người thân và thể hiện sự quý trọng phụ nữ; cảm nhận của mọi người khi đó.
- Khi nói lời yêu thương, em cần chú ý điều gì? (về cử chỉ, ánh mắt, ngôn từ,...)

**4** GV tổng hợp ý kiến của HS và từ đó đưa ra những lưu ý khi nói lời yêu thương:

- Nói nhẹ nhàng, đủ nghe;
- Ánh mắt thân thiện, trìu mến;
- Kết hợp với hành động phù hợp như: nắm tay, ôm,...

**5** GV dẫn dắt và chuyển tiếp hoạt động.



### Vẽ người phụ nữ em yêu quý

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS.
- GV tổ chức cho HS vẽ tranh về người phụ nữ em yêu quý.
- GV tổ chức cho HS triển lãm tranh và giới thiệu về tranh mình vẽ.
- GV nhận xét và tổ chức cho HS bình chọn ra những tranh đẹp nhất để trưng bày trên trường.

## TUẦN 27



### Giới thiệu tranh vẽ về “Người phụ nữ em yêu quý”

- GV chọn những bức tranh được cả lớp bình chọn để trưng bày tranh cùng với toàn trường.
- GV chú ý mời tác giả của bức tranh lên giới thiệu theo chương trình của nhà trường.

Trong những trường hợp trường không có điều kiện tổ chức triển lãm, GV có thể cho HS cả lớp trưng bày và giới thiệu về bức tranh của mình.



### **HOẠT ĐỘNG 9: Làm sản phẩm tặng người thân trong gia đình**

- 1 GV tổ chức cho HS chia sẻ về những việc đã làm để thể hiện sự yêu thương, gắn bó với người thân trong gia đình.
- 2 HS chia sẻ và tự rút ra kết luận về ý nghĩa và cảm nhận của người thân khi được chia sẻ việc nhà, chia sẻ niềm vui,... Từ đó, GV dẫn dắt HS sang hoạt động làm sản phẩm tặng người thân trong gia đình.
- 3 GV tổ chức cho HS trao đổi, lựa chọn sản phẩm để làm (có thể gợi ý cho HS: Sản phẩm dành tặng ai? Người đó thích gì? Dùng để tặng nhân dịp gì?...).

Gợi ý: Vẽ tranh, làm bưu thiếp, bông hoa bằng giấy,...



- 4 GV tổ chức cho HS thực hiện làm sản phẩm theo sở thích, quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.
- 5 GV yêu cầu HS mang sản phẩm về tặng và nói lời chúc, lời yêu thương với người thân.
- 6 GV yêu cầu HS tự nêu những việc mình sẽ làm để cùng người thân dọn dẹp nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng.



### **HOẠT ĐỘNG 10: Hướng dẫn rèn luyện hằng ngày**

- 1 GV yêu cầu HS xác định những việc mình sẽ làm để tạo sự gắn kết yêu thương trong gia đình và quý trọng phụ nữ. Sau đó, lập bảng theo dõi việc thực hiện.

Gợi ý: GV có thể sử dụng mẫu sau:

<b>BẢNG THEO DÕI</b>								
Họ và tên: ..... Lớp: ..... Trường: .....								
Việc làm	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Lưu ý
Quét nhà								

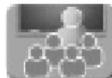
(Trong đó: : làm tốt; : bình thường; : chưa tốt)

- 2** GV tổ chức cho HS trao đổi những việc sẽ làm trong tuần tới để thể hiện sự gắn kết, yêu thương người thân trong gia đình và thể hiện quý trọng phụ nữ.

Với những việc dọn dẹp nhà cửa, GV yêu cầu HS chia sẻ:

*Công việc này cần dụng cụ lao động gì? Làm thế nào để sử dụng các dụng cụ đó an toàn?*

- 3** GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về những lưu ý cần thiết khi sử dụng dụng cụ lao động.
- 4** GV yêu cầu HS thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với người thân và ghi vào bảng theo dõi.
- 5** GV nhắc nhở HS chú ý sử dụng dụng cụ lao động an toàn trong khi dọn dẹp nhà cửa.



### **HOẠT ĐỘNG 11: Chia sẻ việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho những người phụ nữ em yêu quý**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi chuyền bóng để chia sẻ về những việc em đã làm thể hiện tình cảm với những người phụ nữ em yêu quý.

Gợi ý: + Người phụ nữ em muốn kể đến là ai?

+ Em đã làm gì? Vào lúc nào?

+ Cảm nhận của em và của người phụ nữ khi đó.

- GV khuyến khích HS có thể sử dụng thêm tranh vẽ/ảnh về người phụ nữ em yêu quý cho phần chia sẻ của mình.
- HS chia sẻ những việc làm thể hiện tình cảm dành cho người phụ nữ em yêu quý.
- GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

### **ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG**

- 1** GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được để tạo sự gắn kết, yêu thương trong gia đình và thể hiện sự quý trọng phụ nữ; nêu những việc mình đã làm để tăng sự gắn kết yêu thương trong gia đình và thể hiện sự quý trọng phụ nữ.
- 2** GV phát phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân:
  - GV đề nghị HS vẽ biểu tượng cảm xúc của bản thân và mọi người khi em thực hiện những lời nói, việc làm yêu thương.
  - GV đọc từng nội dung để HS đánh giá và tô màu vào ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm hoặc GV phát phiếu đánh giá cho HS tự thực hiện.
- 3** GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
- 4** GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục c trong phiếu đánh giá
- 5** GV ghi nhận xét vào phần d của phiếu đánh giá.

*GV có thể sử dụng thư gửi phụ huynh để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

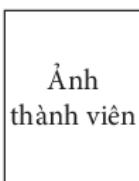
### ***Thư gửi phụ huynh***

*GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.*
- 2. Phụ huynh ghi thông tin đánh giá HS về những việc làm thể hiện tình yêu thương với gia đình và sự quý trọng phụ nữ (Thái độ làm việc của các em; Ý thức tự giác thực hiện; Mức độ thực hiện).*
- 3. Phụ huynh tiếp tục quan sát và cùng thực hiện với con những việc làm tạo sự gắn bó, thể hiện tình yêu thương với các thành viên trong gia đình; nhắc nhở con thực hiện những việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ và ghi lại các hoạt động, cảm nhận (bằng hình, bằng tranh vẽ, bằng chữ,...) của bản thân và của những người tham gia hoạt động.*
- 4. Phụ huynh nhắc con nộp phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

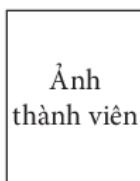
## PHỤ LỤC 1

### PHIẾU HỌC TẬP THÔNG TIN VỀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH



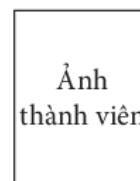
Tên: .....  
Tuổi: .....  
Tính cách: .....  
Sở thích: .....

Điều em thích nhất/  
không thích nhất: .....  
.....



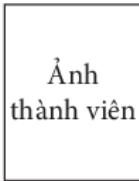
Tên: .....  
Tuổi: .....  
Tính cách: .....  
Sở thích: .....

Điều em thích nhất/  
không thích nhất: .....  
.....



Tên: .....  
Tuổi: .....  
Tính cách: .....  
Sở thích: .....

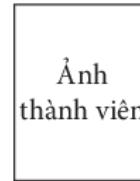
Điều em thích nhất/  
không thích nhất: .....  
.....



Tên: .....  
Tuổi: .....  
Tính cách: .....  
Sở thích: .....

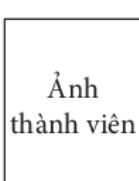
Điều em thích nhất/  
không thích nhất: .....  
.....

### ẢNH CHUNG GIA ĐÌNH



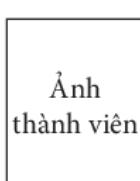
Tên: .....  
Tuổi: .....  
Tính cách: .....  
Sở thích: .....

Điều em thích nhất/  
không thích nhất: .....  
.....



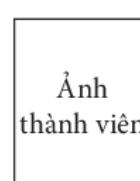
Tên: .....  
Tuổi: .....  
Tính cách: .....  
Sở thích: .....

Điều em thích nhất/  
không thích nhất: .....  
.....



Tên: .....  
Tuổi: .....  
Tính cách: .....  
Sở thích: .....

Điều em thích nhất/  
không thích nhất: .....  
.....



Tên: .....  
Tuổi: .....  
Tính cách: .....  
Sở thích: .....

Điều em thích nhất/  
không thích nhất: .....  
.....

## PHIẾU ĐÁNH GIÁ

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Trường: .....

### a. Em tự đánh giá

– Vẽ biểu tượng cảm xúc khi em thực hiện lời nói, việc làm yêu thương.

Em	Bố	Mẹ	Anh	Chị	.....	.....
<input type="circle"/>						

– Tô màu vào hình ngôi sao với mỗi nội dung em tự đánh giá theo gợi ý:

☆☆☆: tốt; ☆☆: đạt; ☆: cần cố gắng.

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Giới thiệu các thành viên trong gia đình.	☆☆☆
2	Tham gia công việc nhà cùng gia đình.	☆☆☆
3	Nói lời yêu thương với những người phụ nữ em yêu quý.	☆☆☆
4	Làm các sản phẩm tặng những người em yêu quý.	☆☆☆

### b. Em xin ý kiến của bạn về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề:

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Giới thiệu các thành viên trong gia đình.	☆☆☆
2	Tham gia công việc nhà cùng gia đình.	☆☆☆
3	Nói lời yêu thương với những người phụ nữ em yêu quý.	☆☆☆
4	Làm các sản phẩm tặng những người em yêu quý.	☆☆☆

c. Em xin ý kiến người thân về những việc em đã thực hiện:

STT	Nội dung	Người thân đánh giá em		
		Rất tốt	Tốt	Chưa tốt
1	Tham gia công việc nhà cùng gia đình.			
2	Làm các sản phẩm tặng những người em yêu quý.			
3	Nói lời yêu thương với những người mà em yêu quý.			
4	Thể hiện thái độ biết ơn, trân trọng với bố mẹ, người thân trong lời nói, việc làm.			

d. Ý kiến của giáo viên:

---

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn  
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn  
trong cuốn sách này.*

---

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI  
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

**Chịu trách nhiệm nội dung:**

Tổng biên tập PHAN XUÂN THÀNH

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ PHƯỢNG

Biên tập mĩ thuật: PHẠM HOÀI THANH

Thiết kế sách: NGUYỄN THỊ THUỲ DƯƠNG

Trình bày bìa: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Sửa bản in: NGUYỄN THỊ PHƯỢNG

Ché bản: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

---

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

---

TÀI LIỆU TẬP HUẤN

**Tổ chức Hoạt động  
trải nghiệm**



Mã số: .....

In..... bản (QĐ:.....TK), khổ 19 x 26.5cm.

Đơn vị in: ..... Địa chỉ .....

Cơ sở in: ..... Địa chỉ .....

Số đăng ký KHXB: .... /CXBIPH/ .../DG

Số QĐXB: .../QĐ-GD-HN ngày ..... tháng ..... năm 20....

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: .....